

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định về đối tượng, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua
hình thức khen thưởng thi đua**

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/04/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/04/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/04/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 1/7/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 115/2009/QĐ-TTg ngày 28/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thuế trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/04/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/04/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/04/2010 của Chính phủ và Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 1/7/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về đối tượng, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thi đua.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1929/QĐ-TCT ngày 14/8/2006 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về việc ban hành Quy định đối tượng, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thi đua.

Điều 3. Thủ trưởng các Vụ /đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Thuế và Cục trưởng Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Tổng cục Thuế;
- Vụ TT-HTNNT(để đăng Website)
- Đại diện VPTCT tại TP HCM;
- Lưu: VT, TCCB (3 bản)./*m*

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Bùi Văn Nam

**QUY ĐỊNH VỀ ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA,
HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG THI ĐUA**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1228/QĐ-TCT ngày 4/7/2016
của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế).

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Là các tập thể, cá nhân trong ngành Thuế có thành tích trong công tác thuế, đủ tiêu chuẩn quy định tại Quyết định này, được đề nghị xét tặng, truy tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đã được cụ thể hóa tại Quyết định này.

Điều 2. Nguyên tắc khen thưởng

1. Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời;
2. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được;
3. Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng;
4. Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất;
5. Bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng;
6. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cá nhân không giữ các chức vụ lãnh đạo có nhiều sáng tạo trong triển khai nhiệm vụ;
7. Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo;
8. Đối với nữ là cán bộ lãnh đạo, quản lý, thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng có quá trình công hiến được giảm 03 năm so với quy định chung.

Đối với khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ, khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

9. Thời gian để đề nghị khen thưởng cho lần tiếp theo được tính từ khi có quyết định khen thưởng lần trước;

10. Đối với cá nhân trong một năm chỉ đề nghị một hình thức khen thưởng cấp nhà nước hoặc “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”.

Chương II

TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Mục 1

ĐỐI VỚI TẬP THỂ

Điều 3. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1. Đối tượng xét tặng.

a) Khối cơ quan Tổng cục Thuế: Vụ, đơn vị; ban, phòng và tương đương, đội và tương đương.

b) Khối Cục Thuế: Cục Thuế, Phòng, Chi cục Thuế, Đội.

2. Tiêu chuẩn xét tặng.

Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Được đánh giá xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” được giao;

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; có trên 50% cá nhân trong đơn vị đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”; không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

c) Chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy chế kỷ luật công tác đối với công chức, viên chức thuế, các chế độ công tác của ngành;

d) Nội bộ đoàn kết, không có tham nhũng tiêu cực; các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên và Công đoàn đều được xếp loại trong sạch, vững mạnh.

Điều 4. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

1. Đối tượng xét tặng:

a) Khối cơ quan Tổng cục Thuế: Vụ, đơn vị, phòng và tương đương

b) Khối Cục Thuế: Cục Thuế, phòng và tương đương, Chi cục Thuế;

2. Tiêu chuẩn xét tặng:

Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Được đánh giá phân loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” được giao, có ít nhất 1 sáng kiến (của tập thể hoặc của cá nhân trong tập thể) được Hội đồng sáng kiến Cục Thuế hoặc Tổng cục Thuế xếp từ loại khá trở lên;

b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70 % cá nhân được đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trở lên và 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” trở lên;

d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên hoặc hình thức “chuyển làm công việc khác có mức lương thấp hơn trong thời hạn tối đa 6 tháng” trở lên (nếu là đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh của Bộ Luật Lao động);

e) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 5. Cờ thi đua của Chính phủ, Bộ Tài chính

1. Cờ thi đua của Chính phủ

a) Đối tượng xét tặng:

Tổng cục Thuế, Cục Thuế, Vụ, đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế.

b) Tiêu chuẩn xét tặng:

Cờ thi đua của Chính phủ được xét tặng hàng năm cho những tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

b1) Có thành tích, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua của Bộ Tài chính;

b2) Có nhân tố mới, mô hình mới tiêu biểu hoặc có 5 sáng kiến được Cục Thuế, Tổng cục Thuế xếp loại khá trở lên; trong 3 năm liền kề với năm đề nghị khen có ít nhất 1 năm được tặng cờ Thi đua của Bộ Tài chính (hoặc UBND tỉnh, thành phố)

b3) Nội bộ đoàn kết, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác;

b4) Đã đăng ký phấn đấu từ đầu năm.

2. Cờ thi đua của Bộ Tài chính

a) Đối tượng xét tặng:

a1) Đối tượng không thuộc diện mở rộng: Tổng cục Thuế, Cục Thuế, các Vụ, đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế.

a2) Đối tượng thuộc diện mở rộng: Chi cục Thuế

b) Tiêu chuẩn xét tặng:

Cờ thi đua của Bộ Tài chính được xét tặng hàng năm cho những tập thể đạt được các tiêu chuẩn sau:

b1) Có thành tích, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; đạt danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc;

b2) Có nhân tố mới, mô hình mới tiêu biểu hoặc có ít nhất 2 sáng kiến được Cục Thuế, Tổng cục Thuế xếp loại khá trở lên;

b3) Nội bộ đoàn kết, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác;

b4) Đã đăng ký phấn đấu từ đầu năm.

Điều 6. Danh hiệu “Anh hùng Lao động”

1. Danh hiệu “Anh hùng Lao động” để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích đặc biệt xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác thuế, góp phần quan trọng vào thành tích của đơn vị, toàn ngành Thuế;

b) Là tập thể tiêu biểu dẫn đầu toàn ngành Thuế về chất lượng, hiệu quả, công việc đóng góp vào thành quả đạt được của ngành Thuế trong thời gian từ 10 năm trở lên;

c) Dẫn đầu toàn ngành trong việc đổi mới công nghệ, có nhiều thành tích trong việc ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, trong phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến;

d) Dẫn đầu trong việc đào tạo, bồi dưỡng trình độ về mọi mặt cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; là điển hình về công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để các tập thể khác noi theo;

d) Dẫn đầu trong việc triển khai và thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm tốt quyền lợi của người lao động, quản lý tốt nguồn vốn, tài sản, bảo đảm tuyệt đối an toàn về người và tài sản;

e) Tích cực tham gia các phong trào ở địa phương; là tấm gương mẫu mực về mọi mặt được nhân dân địa phương ca ngợi; tập thể đoàn kết, nhất trí; tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

2. Danh hiệu “Anh hùng Lao động” 5 năm xét một lần, trừ trường hợp có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất.

Mục 2 ĐỐI VỚI CÁ NHÂN

Điều 7. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”: Để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Đối với cá nhân đảm bảo thời gian công tác:

a) Là cá nhân tiêu biểu trong số cá nhân đã được đánh giá xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” được giao trở lên, đạt hiệu quả và chất lượng cao;

b) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các quy chế, kỷ luật công tác của ngành. Có tinh thần cố gắng khắc phục mọi khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp; tích cực tham gia các phong trào thi đua;

- c) Tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ;
- d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

2. Đối với một số trường hợp cụ thể:

a) Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

c) Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

d) Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ);

Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

3. Không xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho các cá nhân sau:

- a) Không đăng ký thi đua;
- b) Mới tuyển dụng dưới 10 tháng;
- c) Nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên;
- d) Bị xử phạt hành chính theo thông báo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- d) Bị kỷ luật từ khi承担责任 trở lên.

Điều 8. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Được phân loại công chức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”;
2. Đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
3. Có ít nhất 01 sáng kiến được Hội đồng sáng kiến Cục Thuế hoặc Tổng cục Thuế xếp từ loại trung bình trở lên hoặc có tên trong danh sách đề tài khoa học được công nhận trong năm đề nghị khen.

Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” tối đa không vượt quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị có thẩm quyền xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”. Hàng năm đơn vị có

thẩm quyền xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” phân bổ tỷ lệ cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho các đơn vị cấp dưới theo nguyên tắc đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì tỷ lệ cao hơn đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ; đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ tỷ lệ cao hơn đơn vị hoàn thành nhiệm vụ; đơn vị hoàn thành nhiệm vụ có tỷ lệ cao hơn đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 9. Danh hiệu “CSTĐ ngành Tài chính” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Có 03 năm liên tục đạt danh hiệu “CSTĐ cơ sở”;
2. Có ít nhất 01 sáng kiến được Hội đồng sáng kiến Tổng cục Thuế xếp từ loại trung bình trở lên.

Thời gian để đề nghị khen thưởng cho lần tiếp theo được tính từ khi có quyết định khen thưởng lần trước”.

Điều 10. Danh hiệu “CSTĐ toàn quốc” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn quy định sau:

1. Có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân trong 6 năm liên tục đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, trong thời gian đó có 02 lần liên tục đạt danh hiệu “CSTĐ ngành Tài chính”;
2. Có ít nhất 01 sáng kiến (là tác giả chính) được Hội đồng sáng kiến Tổng cục Thuế xếp loại khá trở lên được nhân rộng trong toàn ngành;

Thời điểm xét danh hiệu “CSTĐ toàn quốc” là năm liền kề với năm đạt danh hiệu “CSTĐ ngành Tài chính” lần thứ 2.

Điều 11. Danh hiệu “Anh hùng Lao động”

Danh hiệu “Anh hùng Lao động” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân đạt được các tiêu chuẩn sau:

1. Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, thực hiện nhiệm vụ với tinh thần sáng tạo, kết quả thực hiện nhiệm vụ đạt chất lượng và hiệu quả cao, lập được thành tích đặc biệt xuất sắc;
2. Đóng góp quan trọng vào sự phát triển của đơn vị, địa phương, ngành và đất nước trong thời gian từ 10 năm trở lên, được tập thể suy tôn;
3. Có nhiều thành tích trong công tác nghiên cứu và ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới, có sáng kiến, giải pháp, công trình nghiên cứu khoa học có giá trị đặc biệt mang lại hiệu quả cao trong phạm vi toàn ngành;
4. Có công lớn trong việc bồi dưỡng, đào tạo cho đồng nghiệp và thế hệ trẻ, trong việc hướng dẫn kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, kinh nghiệm trong triển khai công tác thuế;
5. Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao, nỗ lực, vượt khó, tận tụy với công việc; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh, nêu cao tinh thần đoàn kết, hợp tác; là tấm gương mẫu mực về mọi mặt.

Chương III
TIÊU CHUẨN HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG
ĐỐI VỚI TẬP THỂ

Mục 1
ĐỐI VỚI KHEN THƯỞNG CẤP NGÀNH, BỘ, CHÍNH PHỦ

Điều 12. Giấy khen của Cục trưởng Cục Thuế

Giấy khen của Cục trưởng Cục Thuế để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích tốt nổi trội được bình xét trong phong trào thi đua;
2. Lập được thành tích đột xuất;

3. Là tập thể tiêu biểu trong số tập thể được đánh giá xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, thành tích có phạm vi ảnh hưởng tốt trong đơn vị; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 13. Giấy khen của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế

Giấy khen của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích xuất sắc nổi trội được bình xét trong phong trào thi đua;
2. Lập được thành tích đột xuất;

3. Là tập thể tiêu biểu trong số tập thể được đánh giá xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, thành tích có phạm vi ảnh hưởng rộng trong toàn Cục Thuế (cơ quan Tổng cục Thuế); nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 14. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích xuất sắc nổi trội được bình xét trong phong trào thi đua;
2. Lập được thành tích xuất sắc đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực của ngành;
3. Là tập thể tiêu biểu trong số tập thể hai năm liên tục được đánh giá xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần

trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

Điều 15. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế hoặc Cục Thuế phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

2. Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong ngành Tài chính, Tổng cục Thuế hoặc Cục Thuế;

3. Đã được tặng Bằng khen của Bộ Tài chính hoặc Bằng khen của UBND tỉnh, thành phố, 05 năm tiếp theo liên tục được đánh giá xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ Tài chính hoặc UBND tỉnh, thành phố.

Mục 2 ĐỐI VỚI KHEN THƯỞNG CẤP NHÀ NƯỚC

Điều 16. Huân chương Lao động hạng ba

Huân chương Lao động hạng ba để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

2. Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo liên tục được đánh giá xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong thời gian đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ Tài chính (UBND tỉnh, thành phố) hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ Tài chính (UBND tỉnh, thành phố) và 02 Bằng khen của Bộ Tài chính (UBND tỉnh, thành phố).

Điều 17. Huân chương Lao động hạng nhì

Huân chương Lao động hạng Nhì để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

2. Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba, 05 năm tiếp theo liên tục được đánh giá xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ Tài chính (UBND tỉnh, thành phố) hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua Bộ Tài chính (UBND tỉnh, thành phố).

Điều 18. Huân chương Lao động hạng nhất

Huân chương Lao động hạng nhất để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Lập được thành tích xuất sắc có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc;

2. Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì, 05 năm tiếp theo liên tục được đánh giá xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ Tài chính (UBND tỉnh, thành phố) hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ Tài chính (UBND tỉnh, thành phố).

Điều 19. Huân chương Độc lập hạng ba

Huân chương Độc lập hạng ba để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhất, 10 năm tiếp theo liên tục được đánh giá xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong thời gian đó có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 02 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ Tài chính (UBND tỉnh, thành phố);

2. Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh;

3. Có quá trình xây dựng và phát triển từ 30 năm trở lên.

Điều 20. Huân chương Độc lập hạng nhì

Huân chương Độc lập hạng nhì để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Đã được tặng thưởng “Huân chương Độc lập” hạng ba, 10 năm tiếp theo liên tục được đánh giá xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong thời gian đó có 03 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 03 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần tặng Cờ thi đua của Bộ Tài chính (UBND tỉnh, thành phố);

2. Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

Điều 21. Huân chương Độc lập hạng nhất

Huân chương Độc lập hạng nhất để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Đã được tặng thưởng “Huân chương Độc lập” hạng nhì, 10 năm tiếp theo liên tục được đánh giá xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong thời gian đó có 04 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc có 04 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ Tài chính (UBND tỉnh, thành phố);
2. Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

Chương IV TIÊU CHUẨN HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐỐI VỚI CÁ NHÂN

Mục 1 ĐỐI VỚI KHEN THƯỞNG CẤP NGÀNH, BỘ, CHÍNH PHỦ

Điều 22. Giấy khen của Cục trưởng Cục Thuế

Giấy khen của Cục trưởng Cục Thuế để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua;
2. Lập được thành tích đột xuất;
3. Là cá nhân tiêu biểu trong số cá nhân được đánh giá xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, nghĩa vụ công dân, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong đơn vị trực tiếp công tác; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 23. Giấy khen của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế

Giấy khen của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua;
2. Lập được thành tích đột xuất;
3. Là cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong số cá nhân được đánh giá xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên, thành tích có phạm vi ảnh hưởng rộng trong toàn Cục Thuế (cơ quan Tổng cục Thuế), hoàn thành tốt nghĩa vụ công dân, có

phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 24. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Cục Thuế phát động hàng năm;

2. Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế;

3. 02 năm liên tục được đánh giá xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được Cục Thuế (Tổng cục Thuế) xếp loại trung bình trở lên và áp dụng hiệu quả trong phạm vi đơn vị.

Điều 25. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Cục Thuế phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

2. Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong toàn ngành Tài chính hoặc toàn ngành Thuế;

3. Đã được tặng Bằng khen của Bộ Tài chính (UBND tỉnh, thành phố), 05 năm tiếp theo liên tục được đánh giá xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được Cục Thuế (Tổng cục Thuế) xếp loại trung bình trở lên và áp dụng hiệu quả trong phạm vi Cục Thuế (Tổng cục Thuế).

Điều 26. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tài chính Việt Nam”.

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tài chính Việt Nam” được xét hàng năm cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn theo quy định tại Quyết định số 42/2005/QĐ - BTC ngày 7/7/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tài chính Việt Nam”. Mỗi cá nhân chỉ được xét tặng 1 lần duy nhất trong cả quãng thời gian tham gia công tác.

Mục 2

ĐỐI VỚI ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG CẤP NHÀ NƯỚC

Điều 27. Huân chương Lao động hạng ba.

Huân chương Lao động hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, sáng tạo trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích xuất sắc đột xuất hoặc có công trình khoa học, có sáng kiến được Hội đồng khoa học, Hội đồng sáng kiến Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế đánh giá xuất sắc, được ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao, thiết thực;

2. Đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, 05 năm tiếp theo liên tục được đánh giá xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được Cục Thuế xếp loại khá trở lên hoặc 2 sáng kiến Tổng cục Thuế xếp loại trung bình trở lên và áp dụng hiệu quả trong đơn vị.

3. “Huân chương Lao động” hạng ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có quá trình cống hiến lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, có thành tích xuất sắc trong xây dựng Tổ quốc, đạt tiêu chuẩn sau:

Tham gia trong kháng chiến chống Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

Vụ trưởng, Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc chức vụ tương đương từ 6 năm đến dưới 10 năm.

Giám đốc Sở, Trưởng ban, ngành, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, Phó Vụ trưởng hoặc chức vụ tương đương từ 10 năm đến dưới 15 năm.

Điều 28. Huân chương Lao động hạng nhì.

Huân chương Lao động hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, sáng tạo trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất hoặc có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao trong ngành Tài chính, ngành Thuế hoặc có công trình khoa học, xuất sắc, tiêu biểu trong ngành Tài chính, ngành Thuế;

2. Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng ba, 05 năm tiếp theo liên tục lập được đánh giá xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, thành tích có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong ngành Tài chính, ngành Thuế, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được Cục Thuế xếp loại khá trở lên hoặc 3 sáng kiến Tổng cục Thuế xếp loại trung bình trở lên và áp dụng hiệu quả trong đơn vị;

3. Huân chương Lao động hạng nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có quá trình công hiến lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, có thành tích xuất sắc trong xây dựng Tổ quốc, đạt tiêu chuẩn sau:

Tham gia trong kháng chiến chống Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

Vụ trưởng, Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc chức vụ tương đương từ 10 năm đến dưới 15 năm.

Giám đốc Sở, Trưởng ban, ngành, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, Bí thư, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, Phó Vụ trưởng hoặc chức vụ tương đương từ 15 năm trở lên.

Điều 29. Huân chương Lao động hạng nhất.

Huân chương Lao động hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, sáng tạo trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất hoặc có phát minh, sáng chế, sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc hoặc có công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp nhà nước;

2. Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng nhì, 05 năm tiếp theo liên tục lập được đánh giá xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, thành tích có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn ngành Tài chính, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được Cục Thuế xếp loại khá trở lên hoặc có 4 sáng kiến Tổng cục Thuế xếp loại trung bình trở lên và áp dụng hiệu quả trong ngành Thuế;

3. Huân chương Lao động hạng nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có quá trình công hiến lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, có thành tích xuất sắc trong xây dựng Tổ quốc, đạt tiêu chuẩn sau:

Tham gia trong kháng chiến chống Mỹ hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

Trưởng ban của Đảng ở Trung ương, Bộ trưởng hoặc chức vụ tương đương, Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Thường vụ Quốc hội, Trưởng đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương.

Phó Trưởng ban của Đảng ở Trung ương, Thứ trưởng hoặc chức vụ tương đương, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phó Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Phó trưởng đoàn thể chính trị - xã hội ở Trung ương từ 05 năm trở lên.

Vụ trưởng, Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội chuyên trách, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc chức vụ tương đương từ 15 năm trở lên.

Điều 30. Quy đổi các chức danh tương đương để xét khen theo công hiến.

Việc quy đổi các chức danh tương đương thực hiện theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/04/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/04/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/04/2010 của Chính phủ và Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 1/7/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

Điều 31. Điều kiện vận dụng xét đề nghị khen thưởng.

1. Đối tượng: cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ, đã đến tuổi nghỉ hưu vào tháng cuối trong năm trình khen hoặc đầu năm sau liền kề năm trình khen;

2. Tiêu chuẩn: thiếu 01 tiêu chuẩn trong số các tiêu chuẩn quy định khen thưởng đối với danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng quy định tại Quy định này. Cụ thể: Thiếu thời gian công hiến trong giai đoạn xét khen 1 năm; hoặc thiếu 1 hình thức khen hoặc 1 danh hiệu thi đua; hoặc thiếu 1 sáng kiến....

Chương V HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG, TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC XÉT KHEN THƯỞNG

Mục 1 HỘI ĐỒNG THI ĐUA KHEN THƯỞNG

Điều 32. Hội đồng Thi đua, khen thưởng Tổng cục Thuế có từ 13 đến 15 thành viên, gồm các thành phần sau:

1. Chủ tịch Hội đồng: Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế;
2. Phó chủ tịch Hội đồng: 02 Đồng chí Phó Tổng cục trưởng (Do Chủ tịch HĐ quyết định);
3. Phó chủ tịch thường trực Hội đồng: Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;
4. Uỷ viên thường trực: Lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ trực tiếp phụ trách công tác thi đua, khen thưởng;
5. Uỷ viên Hội đồng (Do Chủ tịch HĐ quyết định) gồm:
 - a) Thủ trưởng một số Vụ/đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế;
 - b) Thường trực Đảng uỷ Cơ quan Tổng cục Thuế;
 - c) Chủ tịch Công đoàn Cơ quan Tổng cục Thuế;
 - d) Bí thư Đoàn thanh niên Cơ quan Tổng cục Thuế;
6. Thư ký hội đồng: Phòng Thi đua, khen thưởng thuộc Vụ TCCB;

Hội đồng Thi đua, khen thưởng Tổng cục Thuế đồng thời là Hội đồng thi đua, khen thưởng xét cho khối cơ quan Tổng cục Thuế.

Điều 33. Hội đồng Thi đua, khen thưởng của các Vụ/Đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế (xét khen cho Vụ/Đơn vị) có từ 9 đến 13 thành viên, gồm thành phần sau:

1. Chủ tịch Hội đồng: Vụ trưởng và tương đương;
2. Phó chủ tịch Hội đồng: 1 Phó vụ trưởng và tương đương (Do Chủ tịch HĐ quyết định);
3. Phó chủ tịch thường trực Hội đồng: 1 Phó vụ trưởng và tương đương;
4. Uỷ viên Hội đồng (Do Chủ tịch HĐ quyết định) gồm:
 - a) Trưởng các phòng (nếu có);
 - b) Đại diện Chi uỷ;
 - c) Chủ tịch Công đoàn;
 - d) Bí thư Đoàn thanh niên (nếu có);
5. Thư ký Hội đồng: Chủ tịch Công đoàn Vụ/đơn vị.

Điều 34. Hội đồng Thi đua, khen thưởng Cục Thuế (xét khen cho toàn Cục Thuế) có từ 13 đến 15 thành viên, gồm thành phần sau:

1. Chủ tịch Hội đồng: Cục trưởng Cục Thuế;
2. Phó chủ tịch Hội đồng: 02 Phó cục trưởng (Do Chủ tịch HĐ quyết định);
3. Phó chủ tịch thường trực Hội đồng: Trưởng phòng Tổ chức cán bộ;
4. Uỷ viên Hội đồng (Do Chủ tịch HĐ quyết định) gồm: Trưởng một số phòng thuộc Cục Thuế;
5. Thư ký Hội đồng: Phòng TCCB

Điều 35. Hội đồng Thi đua, khen thưởng cơ quan Cục Thuế (xét khen cho các phòng) có từ 13 đến 15 thành viên, gồm thành phần sau:

1. Chủ tịch Hội đồng: Phó Cục trưởng Cục Thuế;

2. Phó chủ tịch Hội đồng: Trưởng phòng Tổ chức cán bộ;
4. Uỷ viên Hội đồng (Do Chủ tịch HĐ quyết định) gồm:
 - a) Trưởng một số phòng thuộc Cục;
 - b) Đại diện cấp uỷ;
 - c) Chủ tịch Công đoàn Cục Thuế;
 - d) Bí thư Đoàn thanh niên.

5. Thư ký Hội đồng: Phòng TCCB

Trường hợp Cục Thuế không thành lập Hội đồng Thi đua, khen thưởng cơ quan Cục Thuế thì Hội đồng TĐKT Cục Thuế xét cho cả khối cơ quan Cục Thuế. Thành phần Hội đồng TĐKT Cục Thuế phải có Chủ tịch Công đoàn Cục Thuế, Bí thư Đoàn thanh niên.

Điều 36. Hội đồng Thi đua, khen thưởng Chi cục Thuế (xét khen cho toàn Chi cục Thuế) có từ 9 đến 11 thành viên, gồm các thành phần sau:

1. Chủ tịch Hội đồng: Chi cục trưởng Chi cục Thuế;
2. Phó chủ tịch Hội đồng: 02 Phó Chi cục trưởng Chi cục Thuế;
3. Phó chủ tịch thường trực Hội đồng: Đội trưởng đội Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ- Án chỉ;
4. Uỷ viên Hội đồng (Do Chủ tịch HĐ quyết định) gồm:
 - a) Đội trưởng một số Đội Thuế thuộc Chi cục Thuế;
 - b) Đại diện cấp uỷ Chi cục Thuế;
 - c) Chủ tịch Công đoàn cơ sở Chi cục Thuế;
 - d) Bí thư Đoàn thanh niên Chi cục Thuế;
5. Thư ký Hội đồng: Đội Hành chính - Nhân sự - Tài vụ- Án chỉ.

Điều 37: Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng.

Hội đồng Thi đua, khen thưởng các cấp xây dựng kế hoạch triển khai công tác thi đua, khen thưởng hàng năm của đơn vị; hướng dẫn các đơn vị thuộc và trực thuộc thực hiện các quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định, Thông tư hướng dẫn Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn của cấp trên trực tiếp. Hội đồng Thi đua, khen thưởng có nhiệm vụ cụ thể sau:

1. Tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng ở cấp mình theo hướng dẫn của Hội đồng Thi đua, khen thưởng cấp trên trong từng thời gian, bảo đảm phong trào thi đua phát triển mạnh mẽ, rộng khắp, đúng hướng nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kinh tế xã hội, tài chính – ngân sách của Đảng và Nhà nước hàng năm;
2. Trên cơ sở quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn Luật Thi đua, khen thưởng của cấp trên, hướng dẫn danh hiệu, hình thức và chế độ khen thưởng thi đua trong ngành Thuế phù hợp với thực tiễn của đơn vị;
3. Tổng kết, phân tích kết quả thực hiện phong trào thi đua ở cấp mình, đề xuất với Thủ trưởng cơ quan và Hội đồng Thi đua, khen thưởng cấp trên kế hoạch tổ chức, chỉ đạo, xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong toàn ngành;

4. Xét chọn những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc qua phong trào thi đua yêu nước để đề nghị Thủ trưởng cơ quan và cấp trên khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng. Sau mỗi đợt thi đua, tổ chức sơ kết, tổng kết và đánh giá phong trào, rút ra những bài học kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo phong trào thi đua, đề xuất với Thủ trưởng cơ quan và Hội đồng Thi đua, khen thưởng cấp trên những kinh nghiệm trong tổ chức chỉ đạo, các hình thức tổ chức thi đua mang lại hiệu quả cao, có hình thức khen thưởng xứng đáng các tập thể, cá nhân có thành tích theo định kỳ hoặc đột xuất khi thực hiện nhiệm vụ công tác thuế;

5. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đảng, Đoàn thể trong cơ quan và tranh thủ sự hỗ trợ của cấp ủy Đảng, chính quyền, Hội đồng Thi đua, khen thưởng, cơ quan Tài chính cùng cấp trong việc tổ chức, chỉ đạo phong trào thi đua của ngành. Đồng thời chủ động, tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương;

6. Xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra công tác thi đua khen thưởng theo quy chế kiểm tra, tự kiểm tra công tác thi đua khen thưởng trong ngành Thuế.

Điều 38. Nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng.

1. Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng có trách nhiệm phê duyệt kế hoạch triển khai công tác thi đua, khen thưởng hàng năm, định hướng và điều hành hoạt động của Hội đồng Thi đua, khen thưởng trong việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua hàng năm, từng đợt, từng giai đoạn, tuỳ thuộc vào yêu cầu thực tế; xét khen thưởng và xét trình cấp trên khen thưởng đối với các đơn vị, cá nhân thuộc thẩm quyền, thực hiện chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng. Là người quyết định cuối cùng đối với những vấn đề do Hội đồng TĐKT đề xuất. Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng không đồng thời đảm nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng sáng kiến của đơn vị.

2. Uỷ viên thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng các cấp có nhiệm vụ tham mưu cho Hội đồng Thi đua, khen thưởng đơn vị những nội dung sau:

a) Tham mưu với Hội đồng Thi đua, khen thưởng đơn vị về kế hoạch triển khai công tác thi đua khen thưởng hàng năm, hàng quý, hàng tháng, xây dựng các văn bản hướng dẫn của Hội đồng Thi đua, khen thưởng về thực hiện các quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định, Thông tư hướng dẫn Luật Thi đua, khen thưởng, công văn của cơ quan cấp trên, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc thẩm quyền trong việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng;

b) Đề xuất với Hội đồng Thi đua, khen thưởng tổ chức triển khai các phong trào thi đua, các hình thức tổ chức thi đua nhằm tạo động lực thúc đẩy việc thực hiện tốt các biện pháp công tác và nhiệm vụ thu ngân sách. Phát hiện gương người tốt, tập thể tốt, kiến nghị với Hội đồng Thi đua, khen thưởng các hình thức khen thưởng phù hợp;

c) Kiểm tra, thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các đơn vị, hoàn tất các thủ tục trình Hội đồng Thi đua, khen thưởng xem xét khen, tổng hợp và thông báo kết quả tổng hợp ý kiến của các ủy viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng, trình Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng ký Quyết định và Tờ trình cấp trên khen cho tập thể cá nhân đảm bảo tỷ lệ phiếu bầu nhất trí khen của Hội đồng Thi đua, khen thưởng; thực hiện các Quyết định khen thưởng;

d) Tổ chức các cuộc họp theo đúng yêu cầu triệu tập của Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng; lập biên bản cuộc họp thông qua Hội đồng Thi đua, khen thưởng; tổng hợp và lập hồ sơ theo dõi lưu trữ các tài liệu của Hội đồng Thi đua, khen thưởng.

3. Uỷ viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng các cấp có nhiệm vụ sau:

a) Tham gia vào việc xây dựng kế hoạch mục tiêu, biện pháp tổ chức các phong trào thi đua và khen thưởng, phát hiện những nhân tố mới đề xuất với Hội đồng Thi đua, khen thưởng xét khen thưởng đột xuất hoặc định kỳ những đơn vị, cá nhân thuộc thẩm quyền phụ trách; giám sát và đóng góp ý kiến cho Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng trong việc triển khai thực hiện và đánh giá kết quả phong trào thi đua trong từng đợt cũng như cả năm;

b) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng Thi đua, khen thưởng về việc chỉ đạo triển khai nội dung thi đua cũng như bình xét xếp loại thi đua hàng tháng, quý, cả năm. Đề xuất khen thưởng cho các đơn vị, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng;

c) Tham gia ý kiến vào hồ sơ xét khen thưởng do Uỷ viên thường trực của Hội đồng Thi đua, khen thưởng gửi đến và chịu trách nhiệm về ý kiến của mình.

Điều 39. Chế độ làm việc của Hội đồng Thi đua, khen thưởng.

1. Hội đồng Thi đua, khen thưởng các cấp làm việc theo chế độ tập thể. Cuộc họp Hội đồng được tiến hành khi có mặt ít nhất 2/3 thành viên Hội đồng trở lên dự họp. Trường hợp uỷ viên Hội đồng TDKT bận công tác hoặc có lý do chính đáng không dự họp được báo cáo Chủ tịch Hội đồng TDKT và uỷ quyền cho cấp phó dự họp thay; thành viên dự họp thay được quyền phát biểu ý kiến tham gia và bỏ phiếu (hoặc biểu quyết). Sinh hoạt của Hội đồng theo định kỳ hoặc đột xuất và do Chủ tịch Hội đồng triệu tập. Tuỳ theo nội dung của từng kỳ sinh hoạt, Chủ tịch Hội đồng sẽ mời đại diện có thẩm quyền của các đơn vị chuyên môn liên quan, đoàn thể trong cơ quan tham dự.

2. Uỷ viên thường trực Hội đồng chịu trách nhiệm về tài liệu của kỳ họp và gửi trước ít nhất 01 ngày cho các thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng nghiên cứu chuẩn bị ý kiến tham gia tại cuộc họp, dự thảo văn bản cuộc họp trình Chủ tịch Hội đồng phê duyệt.

3. Các thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng phải lưu trữ hồ sơ về công tác thi đua, khen thưởng để theo dõi việc thi hành Luật Thi đua, khen thưởng hàng năm của các đơn vị.

Điều 40. Quy trình xét khen.

1. Đối với Phòng và Đội: Căn cứ kết quả đánh giá phân loại cả năm của tập thể, kết quả đánh giá phân loại công chức của cá nhân trong đơn vị mình, căn cứ vào đăng ký thi đua đầu năm và các tiêu chuẩn tại quy định ban hành kèm theo Quyết định này, lập phiếu bầu gồm danh sách tập thể, cá nhân tương ứng với các danh hiệu và hình thức khen dự kiến đạt được trong năm gửi các thành viên Phòng (Đội) cho ý kiến. Các thành viên của Phòng (Đội) cho ý kiến vào phiếu bầu (hình thức có thể biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín). Kết quả tổng hợp phiếu bầu được công bố cho từng cá nhân biết, sau đó lập biên bản, tờ trình và hoàn thiện báo cáo trình Hội đồng TĐKT Vụ, đơn vị, Cơ quan Cục Thuế, Chi cục Thuế.

2. Đối với cấp Vụ, đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Thuế, cơ quan Cục Thuế, Chi cục Thuế: Thường trực Hội đồng TĐKT tổng hợp danh sách, trích ngang thành tích của tập thể, cá nhân do các Phòng (Đội) trình khen để đối chiếu, thẩm định thành tích đạt được của tập thể, cá nhân với tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng quy định tại Quyết định này (Đối với Vụ không có phòng thực hiện quy trình như **khoản 1 Điều 40**). Kết quả thẩm định là căn cứ để thường trực lập phiếu bầu trình Hội đồng TĐKT xem xét, bỏ phiếu kín. Sau khi Hội đồng TĐKT bỏ phiếu thường trực Hội đồng TĐKT lập biên bản tổng hợp phiếu bầu, thông báo kết quả cho từng thành viên Hội đồng TĐKT biết, dự thảo tờ trình, danh sách, biên bản cuộc họp cùng báo cáo và trích ngang thành tích các tập thể, cá nhân được đề nghị (theo mẫu biểu quy định đính kèm) trình lên Hội đồng Thi đua, khen thưởng Cục Thuế, Tổng cục Thuế.

3. Đối với Cục Thuế: Thường trực Hội đồng TĐKT Cục Thuế lập danh sách, trích ngang thành tích của tập thể, cá nhân do các Phòng, Chi cục Thuế đề nghị khen để đối chiếu, thẩm định thành tích đạt được của tập thể, cá nhân với tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng quy định tại Quyết định này. Kết quả thẩm định là căn cứ để thường trực lập phiếu bầu trình Hội đồng TĐKT xem xét, bỏ phiếu kín. Sau khi Hội đồng TĐKT họp xét, bỏ phiếu, thường trực Hội đồng TĐKT lập biên bản tổng hợp phiếu bầu, thông báo kết quả cho từng thành viên Hội đồng TĐKT biết, hoàn thiện hồ sơ khen thưởng, trình Cục trưởng ký Quyết định công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến” “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, Giấy khen của Cục trưởng, ký trình Tổng cục Thuế khen và xét khen đối với các danh hiệu và hình thức khen còn lại.

4. Đối với Tổng cục Thuế: Thường trực Hội đồng TĐKT Tổng cục Thuế căn cứ vào đề nghị của các Cục Thuế và các Vụ, đơn vị thuộc và trực thuộc Tổng cục Thuế, tổng hợp danh sách, kiểm tra hồ sơ, đối chiếu, thẩm định báo cáo thành

tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen với tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng quy định tại Quyết định này. Thường trực Hội đồng căn cứ kết quả thẩm định lập phiếu bầu trình Hội đồng TĐKT họp xét và bỏ phiếu kín đối với các trường hợp đề nghị khen. Căn cứ biên bản kiểm phiếu, thường trực Hội đồng công bố kết quả kiểm phiếu cho từng thành viên Hội đồng TĐKT biết, hoàn thiện hồ sơ khen thưởng trình Tổng cục trưởng ký Quyết định công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sỹ thi đua cơ sở” (đối với tập thể, cá nhân khôi cơ quan Tổng cục Thuế), Giấy khen Tổng cục Thuế và Tờ trình Bộ Tài chính xét khen đối với các hình thức khen cao.

Sau khi có kết quả xét khen Hội đồng Thi đua, Khen thưởng các cấp tổ chức công khai trước khi trình Hội đồng Thi đua khen thưởng cấp trên.

Điều 41. Phương thức lựa chọn.

Phương thức lựa chọn tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc của Hội đồng Thi đua, khen thưởng các cấp như sau;

1. Đối với danh hiệu và hình thức khen cao (Anh hùng Lao động, Huân chương, Chiến sỹ thi đua toàn quốc, Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ Thi đua của Bộ Tài chính, Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính): Lấy ý kiến thành viên Hội đồng TĐKT bằng hình thức bỏ phiếu kín;

2. Đối với danh hiệu và hình thức khen thưởng còn lại (Bằng khen Bộ Tài chính, danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, Giấy khen Tổng cục Thuế, danh hiệu “ Lao động tiên tiến”, “ Chiến sỹ thi đua cơ sở”, Giấy khen Cục Thuế) lấy ý kiến thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng bằng hình thức bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết;

3. Các tập thể cá nhân đủ điều kiện trình khen phải đạt 70% tỷ lệ phiếu bầu nhất trí (hoặc biểu quyết nhất trí) khen của thành viên Hội đồng TĐKT trở lên, tính trên tổng số thành viên Hội đồng TĐKT tham dự họp (hoặc tham gia ý kiến bằng văn bản). Riêng đối với danh hiệu “Anh hùng Lao động”, Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính, Chiến sỹ thi đua toàn quốc có tỷ lệ phiếu bầu nhất trí khen từ 90% trở lên, tính trên tổng số thành viên của Hội đồng TĐKT (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản);

Mục 2

THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 42. Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen:

1. Thủ tục hồ sơ

a) Đối với các danh hiệu và hình thức khen thưởng gồm các thủ tục sau:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng (thực hiện theo mẫu số 01 đính kèm);

- Danh sách trình khen kèm theo tờ trình đề nghị khen thưởng (thực hiện theo mẫu số 02 đính kèm);
 - Biên bản họp xét khen của Hội đồng thi đua, khen thưởng;
 - Trích ngang thành tích của tập thể cá nhân (thực hiện theo mẫu số 03- a, 3-b, 3-c, 3d đính kèm);
 - Báo cáo thành tích (thực hiện theo các mẫu 4a, 4b, 5, 6, 7, 8, 9 đính kèm).
- b) Đối với Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tài chính Việt nam”: Tờ trình Danh sách và trích ngang (thực hiện theo mẫu số 10 đính kèm);
- c) Báo cáo thành tích: hình thức trình bày báo cáo đẹp, đúng thể thức văn bản, không sửa chữa hoặc viết bổ sung; có đầy đủ xác nhận, hiệp y khen; không đóng thành quyển có bìa, chỉ dập gím ở góc trái báo cáo. Đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc và Anh hùng Lao động, báo cáo thành tích yêu cầu chữ ký trực tiếp của cá nhân và người xác nhận đầy đủ ở cả tất cả các bản đóng thành quyển bọc bìa đẹp;
- d) Hồ sơ gửi Hội đồng Thi đua, khen thưởng Tổng cục Thuế sau khi gửi bằng đường Bưu điện đồng thời gửi về hòm thư điện tử của thường trực Hội đồng TĐKT Tổng cục Thuế để phục vụ cho công tác tổng hợp;
- d) Hồ sơ không đảm bảo đầy đủ theo quy định trên không được xem xét khen thưởng.

2. Số lượng báo cáo và trích ngang thành tích.

a) Số lượng Báo cáo, trích ngang thành tích đề nghị tặng danh hiệu và hình thức khen cao gửi lên Tổng cục Thuế xác nhận và trình lên các cấp (Bộ Tài chính, Ban Thi đua khen thưởng Trung ương, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Chủ tịch nước) quy định như sau:

- Báo cáo thành tích Huân chương: 05 bộ;
- Báo cáo thành tích danh hiệu CSTĐTQ: 05 bộ;
- Báo cáo thành tích Bằng khen, Cờ thi đua của Chính phủ: 04 bộ;
- Trích ngang thành tích danh hiệu và hình thức khen khác: 02 bộ.

b) Đối với Báo cáo thành tích danh hiệu CSTĐTQ ngành Tài chính, Bằng khen Bộ Tài chính, Giấy khen Tổng cục Thuế lưu tại Cục Thuế và các Vụ, đơn vị.

3. Thời gian gửi Hồ sơ đề nghị khen thưởng về Tổng cục Thuế.

a) **Đợt 1:** Đối với hồ sơ trình khen thưởng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của Bộ Tài chính, Chiến sỹ thi đua toàn quốc, CSTĐTQ ngành Tài chính, Giấy khen Tổng cục Thuế gửi về Tổng cục Thuế chậm nhất ngày 30/01 hàng năm;

b) **Đợt 2:** Đối với hồ sơ trình khen Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen Bộ Tài chính gửi về Tổng cục Thuế, chậm nhất là ngày 15/02 hàng năm;

c) **Đợt 3:** Đối với hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tài chính Việt Nam” gửi về Tổng cục trước ngày 30/6 hàng năm.

Điều 43. Hiệp y khen thưởng.

Tập thể, cá nhân đề nghị khen phải có ý kiến hiệp y khen thưởng về việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước trên địa bàn và tham gia các phong trào của địa phương. Cụ thể như sau:

1. Tập thể, cá nhân đề nghị khen các danh hiệu, hình thức khen phải có ý kiến hiệp y gồm: Tổng cục Thuế, Tạp chí Thuế, Cục Thuế, Chi cục Thuế, Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế, Tổng biên tập Tạp chí Thuế, Cục trưởng Cục Thuế, Chi cục trưởng Chi cục Thuế được đề nghị khen một trong các danh hiệu và hình thức khen: Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ, Huân chương, danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc và Anh hùng Lao động.

2. Cấp xin ý kiến hiệp y :

- Đối với tập thể xin xác nhận của Ủy ban nhân dân phường, xã nơi đóng trụ sở;

- Đối với cá nhân xin xác nhận của Ủy ban nhân dân phường, xã nơi cư trú của cá nhân;

- Đối với Tạp chí Thuế và Tổng biên tập Tạp chí Thuế xin ý kiến của Cục Báo chí thuộc Bộ Thông tin truyền thông.

3. Các ý kiến hiệp y được xác nhận trực tiếp vào báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân hoặc có văn bản riêng đính kèm cùng báo cáo thành tích (mỗi bản báo cáo có 1 hiệp y riêng).

Chương VI **THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH KHEN THƯỞNG** **VÀ TRAO TẶNG**

Điều 44. Thẩm quyền quyết định danh hiệu và hình thức khen các cấp.

Thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, cụ thể:

1. Chủ tịch nước quyết định tặng Huân, Huy chương, danh hiệu Anh hùng Lao động;

2. Thủ tướng Chính phủ quyết định tặng danh hiệu CSTĐ toàn quốc; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Cờ thi đua của Chính phủ;

3. Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định tặng Bằng khen, Cờ thi đua của Bộ và Quyết định công nhận danh hiệu CSTĐ ngành Tài chính, Tập thể Lao động xuất sắc; Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Tài chính Việt Nam;

4. Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế quyết định tặng Giấy khen, danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở, Lao động tiên tiến (khối cơ quan Tổng cục Thuế) xét trình Bộ Tài chính các hình thức khen và danh hiệu thi đua từ cấp Bộ trở lên;

5. Cục trưởng Cục Thuế quyết định tặng Giấy khen; quyết định công nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở; Lao động tiên tiến.

Điều 45. Nghi thức công bố, trao tặng và đón nhận khen thưởng

Nghi thức công bố, trao tặng và đón nhận khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 28 Nghị định 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua; nghi lễ đối ngoại và đón, tiễn khách nước ngoài.

Chương VII MỨC THƯỞNG DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 46. Mức thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua hình thức khen thưởng

1. Hệ số tính tiền thưởng các danh hiệu và hình thức khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Điều 24 Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/04/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/04/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/04/2010 của Chính phủ và Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 1/7/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2013;

2. **Nguồn tiền thưởng:** Trích từ kinh phí thực hiện tự chủ của các đơn vị có tập thể, cá nhân được khen thưởng.

Chương VIII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 47. Cục trưởng Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các Vụ, Đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng cục Thuế có trách nhiệm phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Quy định này tới toàn thể công chức, viên

chức thuộc thẩm quyền; chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế về công tác thi đua khen thưởng; về khiếu nại, tố cáo kết quả xét duyệt, đề nghị danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng thuộc phạm vi quản lý của mình.

Điều 48. Quy định này được thực hiện thống nhất trong toàn ngành kể từ ngày ký và thay thế các văn bản hướng dẫn thi đua, khen thưởng trước đây. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Tổng cục Thuế (Vụ Tổ chức cán bộ) để xem xét, giải quyết./.



TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TT-CT

....., ngày.... tháng.... năm ...

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị khen thưởng
tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác thuế năm 20...

Kính gửi: Tổng cục Thuế

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn Luật Thi đua khen thưởng của Nhà nước;

Căn cứ công văn số..... ngày tháng... năm... của Tổng cục Thuế về việc hướng dẫn tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 201...

Căn cứ thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm và liên tục nhiều năm trước đó, HĐTĐKT Cục Thuế đã tiến hành họp xét đề nghị khen thưởng năm (có biên bản kèm theo). Kết quả cụ thể như sau:

Tổng số đề nghị xem xét khen của Chi cục Thuế và các phòng đề nghị là:.... tập thể, cá nhân. Kết quả họp xét:

Đủ điều kiện trình khen: tổng sốtập thể, ... cá nhân. Cơ cấu trình khen:

- Tập thể: ... / tổng số tập thể hiện có (không tính tổ, đội), chiếm%. Trong đó: số Chi cục Thuế đề nghị khen là /tổng số Chi cục hiện có, chiếm ...% tổng số tập thể toàn Cục; Tổng số Phòng đề nghị khen là..../tổng số phòng hiện có, chiếm ...% tập thể toàn Cục;

- Cá nhân:..../tổng số biên chế và hợp đồng theo ND 68, chiếm% /. Trong đó:

+ Lãnh đạo Cục là..../tổng số LĐ Cục, chiếm ...%; bằng ...% tổng số cán bộ toàn Cục;

+ Lãnh đạo Chi cục là:...../tổng số lãnh đạo Chi cục, chiếm....%; bằng ...% tổng số cán bộ toàn Cục;

+ Lãnh đạo Phòng là...../ tổng số lãnh đạo Phòng, chiếm ...%; bằng....% tổng số cán bộ toàn Cục;

+ Lãnh đạo tổ, đội là...../tổng số lãnh đạo tổ, đội, chiếm ...%; bằng....% tổng số cán bộ toàn Cục;

+ Chuyên viên và tương đương là...../tổng số chuyên viên và tương đương, chiếm....%; bằng....% tổng số cán bộ toàn Cục;

+ Nhân viên và tương đương là..../tổng số nhân viên và tương đương; chiếm....%; bằng...% tổng số cán bộ toàn Cục;

+ Nam cá nhân, chiếm....% trong tổng số cá nhân đề nghị khen thưởng

+ Nữ..... cá nhân, chiếm...% trong tổng số cá nhân đề nghị khen thưởng.

- Tập thể Lao động xuất sắc: tổng số đề nghị ... /tổng số tập thể hiện có, chiếm ...% (không tính tổ, đội)

- Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính tổng số đề nghị cá nhân, chiếm ...% so với tổng số biên chế và hợp đồng theo ND 68; (số cụ thể) nam, (số cụ thể) nữ trong danh sách đề nghị khen thưởng; ... (số cụ thể) là lãnh đạo cấp Cục, (số cụ thể) là lãnh đạo cấp Phòng và Chi cục, ... (số cụ thể) là lãnh đạo cấp Tỉnh, đội, (số cụ thể) là chuyên viên và tương đương, ... (số cụ thể) là cán sự và nhân viên.

- Huân chương Lao động hạng nhất cho.... tập thể chiếm ... % tổng số tập thể hiện có, cá nhân, chiếm ...% so với tổng số biên chế và hợp đồng theo ND 68

- Huân chương Lao động hạng nhì cho.... tập thể chiếm ... % tổng số tập thể hiện có, cá nhân, chiếm ...% so với tổng số biên chế và hợp đồng theo ND 68

- Huân chương lao động hạng ba cho.... tập thể chiếm ... % tổng số tập thể hiện có, cá nhân, chiếm ...% so với tổng số biên chế và hợp đồng theo ND 68

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho.... tập thể chiếm ... % tổng số tập thể hiện có, cá nhân, chiếm ...% so với tổng số biên chế và hợp đồng theo ND 68; (số cụ thể) nam, (số cụ thể) nữ trong danh sách đề nghị khen thưởng; ... (số cụ thể) là lãnh đạo cấp Cục, (số cụ thể) là lãnh đạo cấp Phòng và Chi cục, ... (số cụ thể) là lãnh đạo cấp Tỉnh, đội, (số cụ thể) là chuyên viên và tương đương, ... (số cụ thể) là cán sự và nhân viên.

- Bằng khen Bộ Tài chính cho.... tập thể chiếm ...% tổng số tập thể hiện có, cá nhân, chiếm ...% so với tổng số biên chế và hợp đồng theo ND 68; (số cụ thể) nam, (số cụ thể) nữ trong danh sách đề nghị khen thưởng; ... (số cụ thể) là lãnh đạo cấp Cục, (số cụ thể) là lãnh đạo cấp Phòng và Chi cục, ... (số cụ thể) là lãnh đạo cấp Tỉnh, đội, (số cụ thể) là chuyên viên và tương đương, ... (số cụ thể) là cán sự và nhân viên.

- Giấy khen của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế cho.... tập thể chiếm ... % tổng số tập thể hiện có, cá nhân, chiếm ...% so với tổng số biên chế và hợp đồng theo ND 68; (số cụ thể) nam, (số cụ thể) nữ trong danh sách đề nghị khen thưởng; ... (số cụ thể) là lãnh đạo cấp Cục, (số cụ thể) là lãnh đạo cấp Phòng và Chi cục, ... (số cụ thể) là lãnh đạo cấp Tỉnh, đội, (số cụ thể) là chuyên viên và tương đương, ... (số cụ thể) là cán sự và nhân viên.

Chưa đủ điều kiện nhưng vẫn dụng trình khen:

Tổng số có cá nhân vận dụng xét khen do chuẩn bị nghỉ hưu (hoặc có thành tích đặc biệt xuất sắc, hoàn cảnh, môi trường thực hiện nhiệm vụ ...). Cụ thể:

1. Ông Nguyễn Văn A, Chi cục trưởng . Chi cục Thuế... đề nghị Huân chương LĐ hạng Ba, nhưng thiếu 01 năm không đạt danh hiệu CSTĐCS (hoặc) - tháng/20... nghỉ hưu;

2. Bà Trần Thị B,... Đề nghị Huân chương LĐ hạng Nhì , nhưng thiếu sáng kiến cải tiến Tổng cục Thuế công nhận - nghỉ hưu tháng .../ 20....

3.....

4.....

Căn cứ kết quả xét khen trên, trình Tổng cục khen cụ thể như sau:

I. DANH HIỆU THI ĐUA:

1. Tập thể Lao động xuất sắc.

2.....Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính.

II. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG:

1. Huân chương Lao động hạng nhất cho.... tập thể, cá nhân. Trong đó: khen vận dụng... cá nhân;

2. Huân chương Lao động hạng nhì cho.... tập thể, cá nhân. Trong đó: khen vận dụng... cá nhân;

3. Huân chương lao động hạng ba cho.... tập thể, cá nhân. Trong đó: khen vận dụng... cá nhân;

4. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho.... tập thể, cá nhân. Trong đó: khen vận dụng... cá nhân;

5.....Bằng khen Bộ Tài chính cho.... tập thể, cá nhân. Trong đó: khen vận dụng... cá nhân;

6.....Giấy khen của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế cho.... tập thể, cá nhân. Trong đó: khen vận dụng... cá nhân.

(danh sách đính kèm)

Trình Tổng cục xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

-Như trên;
-Lưu: VT, TCCB.

CỤC TRƯỞNG

(đã ký)

Nguyễn Văn B

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-CT ngày tháng năm
của Cục Thuế tỉnh....)

A. Danh hiệu thi đua:

I. CỜ THI ĐUA:

Cờ Thi đua của Chính phủ: 1

1. Cục Thuế tỉnh A.

Cờ Thi đua của Bộ Tài chính: 1

1. Chi cục Thuế

II. TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC: 6

1. Cục Thuế tỉnh A

2. Phòng Kiểm tra thuế số 1

3. Phòng Tin học

4. Chi cục Thuế thị xã...

5. Chi cục Thuế huyện B

III. CHIẾN SỸ THI ĐUA NGÀNH TÀI CHÍNH: 2

1. Ông Đoàn Văn A, Phó cục trưởng

2. Ông Phan Hải Hà, Phó trưởng phòng, Phòng Kế khai và kế toán thuế

B. Hình thức khen thưởng:

Danh sách đủ điều kiện:

I. HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG:

1. Huân chương lao động hạng nhất: 2 (1 tập thể, 1 cá nhân)

1. Cục Thuế tỉnh....

2. Ông Nguyễn Văn A, Chi cục trưởng Chi cục Thuế thị xã A.

2. Huân chương lao động hạng nhì: 2 (1 tập thể, 1 cá nhân)

1. Chi cục Thuế

2. Bà Nguyễn Thị N, Trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ.

3. Huân chương lao động hạng ba: 2 (1 tập thể, 2 cá nhân)

1. Chi cục Thuế

2. Bà Lê Thanh M, Phó trưởng phòng Phòng Tổ chức cán bộ

3. Ông Lê Thanh H, Đội trưởng Đội Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế thuộc Chi cục Thuế thị xã A.

II. BẰNG KHEN THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: 4 (2 tập thể, 2 cá nhân)

Tập thể: 2:

1. Phòng Kiểm tra thuế số 2

2. Chi cục Thuế

Cá nhân: 2:

1. Bà Đặng Thị Thu T, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thuế huyện B
2. Ông Lê Văn B, Chi cục trưởng Chi cục Thuế huyện B.

III. BẰNG KHEN CỦA BỘ TÀI CHÍNH: 7 (3 tập thể, 4 cá nhân)

Tập thể: 03

1. Cục Thuế tỉnh A
2. Phòng Kiểm tra thuế số 1
3. Chi cục Thuế huyện B

Cá nhân: 4

1. Ông Nguyễn Thanh B, Phó cục trưởng
2. Ông Phan Minh H, Phó trưởng phòng Phòng Kế khai và kế toán thuế
3. Ông Đoàn Minh K, Chuyên viên, Phòng Kế khai và kế toán thuế
4. Bà Đỗ Thị C, Chuyên viên, Phòng Kiểm tra thuế số 1

IV. GIẤY KHEN CỦA TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ:

(ghi tương tự như trên).

Danh sách đề nghị khen vận dụng:

I. HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG:

1. Huân chương lao động hạng nhất: 1

1. Ông Nguyễn Văn N, Cục trưởng (sinh ngày tháng năm ; nghỉ hưu ngày tháng năm): thiêu điêu kiệt....

2. Huân chương lao động hạng nhì: 1

1. Bà Lê Thị M, Phó cục trưởng (sinh ngày tháng năm ; nghỉ hưu ngày tháng năm): thiêu điêu kiệt....

3. Huân chương lao động hạng ba: 1

1. Bà Lê Thanh X, Phó trưởng phòng Phòng Kiểm tra nội bộ (sinh ngày tháng năm...; nghỉ hưu ngày tháng năm): thiêu điêu kiệt....

II. BẰNG KHEN THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ: 2

1. Bà Vũ Thị T, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thuế huyện V (sinh ngày tháng năm...; nghỉ hưu ngày tháng năm): thiêu điêu kiệt....

2. Ông Lê Minh H, Chuyên viên, Phòng Kế khai và kế toán thuế (sinh ngày tháng năm...; nghỉ hưu ngày tháng năm): thiêu điêu kiệt....

III. BẰNG KHEN CỦA BỘ TÀI CHÍNH: 2

1. Bà Hoàng Thị C, Chuyên viên Phòng Tổ chức cán bộ (sinh ngày tháng năm...; nghỉ hưu ngày tháng năm): thiêu điêu kiệt....

2. Ông Hoàng Thanh H, Nhân viên Chi cục Thuế huyện K (sinh ngày tháng năm...; nghỉ hưu ngày tháng năm): thiêu điêu kiệt....

IV. GIẤY KHEN CỦA TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ: 2

1. Ông Huỳnh Hữu P, Chuyên viên Phòng Tin học (sinh ngày tháng năm...; nghỉ hưu ngày tháng năm): thiêu điêu kiệt....

2. Bà Hoàng Mỹ H, Nhân viên Phòng Hành chính - Quản trị - Tài vụ - Ân chi (sinh ngày tháng năm...; nghỉ hưu ngày tháng năm): thiếu điều kiện....

Lưu ý:

- Không được viết tắt. Chú ý viết đúng chính tả, viết hoa đúng những từ trong mẫu, chú ý viết hoa (cụm từ **Chi cục Thuế và Cục Thuế**).
- Viết đầy đủ chức danh và đơn vị như mẫu trên
- Danh sách đề nghị khen thưởng thực hiện trên khổ giấy A4, trong chương trình word, không kẻ bảng biểu.

(Đúng mẫu từ dấu chấm, phẩy và viết hoa, xuống dòng)



TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH

TRÍCH NGANG THÀNH TÍCH CỦA TẬP THỂ ĐỀ NGHỊ DANH HIỆU TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC NĂM...

(Kèm theo Tờ trình số/TTr-CT ngày ... tháng ... năm 20... của Cục Thuế tỉnh)

1. Cục Thuế tỉnh

- Đạt Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (QĐ số..... ngày.....)
- Hoàn thành % Dự toán pháp lệnh năm 20...; bằng ...% dự toán phấn đấu ; tăng.... % so cùng kỳ
- Thực hiện....% KH thanh tra; ...% KH kiểm tra ; ...% KH kiểm tra nội bộ;
- Tổng nợ/tổng số thu ngân sách:....%;
- **% kết quả thực hiện Kê khai và kê toán thuế**
 - + Tỷ lệ tờ khai đã nộp/ phải nộp:
 - + Tỷ lệ tờ khai đúng hạn/đã nộp:
- **Kết quả thực hiện đăng ký nộp thuế điện tử:**
 - + % doanh nghiệp đăng ký thành công tại cơ quan thuế:
 - + % doanh nghiệp đăng ký thành công tại ngân hàng:
 - + % số tiền nộp vào NS qua cổng nộp thuế điện tử
- Có.... % cá nhân hoàn thành nhiệm vụ
- Có....% cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Có....% cá nhân hoàn thành XS nhiệm vụ;

- Có ...% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.
- Có ...% cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- Có ... sáng kiến được Cục Thuế công nhận, trong đó: ... đạt loại xuất sắc, ... đạt loại giỏi, ... đạt loại khá, ... đạt loại trung bình (QĐ số 2157/QĐ-CT ngày 28/11/20..., QĐ số 2606/QĐ-CT ngày 26/12/20..., QĐ số 79/QĐ-CT ngày 10/01/20... của Cục Thuế tỉnh ...).
- Năm 20... được công nhận danh hiệu Tập thể LĐTT tại QĐ số/QĐ-CT ngày .../01/20... của Cục Thuế tỉnh....

2. Phòng Tổ chức cán bộ:

- Đạt Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (QĐ số..... ngày.....)
- Có.... % cá nhân hoàn thành nhiệm vụ
- Có....% cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Có....% cá nhân hoàn thành XS nhiệm vụ;
- Có ...% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.
- Có ...% cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- Có ... sáng kiến được Cục Thuế công nhận, trong đó: ... đạt loại xuất sắc, ... đạt loại giỏi, ... đạt loại khá, ... đạt loại trung bình (QĐ số 2157/QĐ-CT ngày 28/11/20..., QĐ số 2606/QĐ-CT ngày 26/12/20..., QĐ số 79/QĐ-CT ngày 10/01/20... của Cục Thuế tỉnh ...).
- Năm 20.. được công nhận danh hiệu Tập thể LĐTT tại QĐ số/QĐ-CT ngày .../01/20... của Cục Thuế tỉnh....
- Không có cá nhân bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên hoặc chuyển công việc khác có mức lương thấp hơn trong thời hạn tối đa 6 tháng.

3. Phòng kiểm tra thuế:

- Đạt Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (QĐ số..... ngày.....)
- Hoàn thành %Dự toán năm 20...; tăng.... % so cùng kỳ
- Thực hiện....% KH thanh tra;....% KH kiểm tra; ...% KH kiểm tra nội bộ;
- Tổng nợ/tổng số thu ngân sách:....%

- Có.... % cá nhân hoàn thành nhiệm vụ
- Có....% cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Có....% cá nhân hoàn thành XS nhiệm vụ;
- Có ...% cá nhân đạt đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.
- Có ...% cá nhân đạt đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- Có ... sáng kiến được Cục Thuế công nhận, trong đó: ... đạt loại xuất sắc, ... đạt loại giỏi, ... đạt loại khá, ... đạt loại trung bình (QĐ số 2157/QĐ-CT ngày 28/11/20..., QĐ số 2606/QĐ-CT ngày 26/12/20..., QĐ số 79/QĐ-CT ngày 10/01/20... của Cục Thuế tỉnh ...).
- Năm 20... được công nhận danh hiệu Tập thể LĐTT tại QĐ số/QĐ-CT ngày .../01/20... của Cục Thuế tỉnh....
- Không có cá nhân bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên hoặc chuyển công việc khác có mức lương thấp hơn trong thời hạn tối đa 6 tháng.

4. Phòng Quản lý thuế Thu nhập cá nhân

- Đạt Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (QĐ số..... ngày.....)
- Hoàn thành %Dự toán năm 20...; tăng.... % so cùng kỳ
- Có.... % cá nhân hoàn thành nhiệm vụ
- Có....% cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Có....% cá nhân hoàn thành XS nhiệm vụ;
- Có ...% cá nhân đạt đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.
- Có ...% cá nhân đạt đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- Có ... sáng kiến được Cục Thuế công nhận, trong đó: ... đạt loại xuất sắc, ... đạt loại giỏi, ... đạt loại khá, ... đạt loại trung bình (QĐ số 2157/QĐ-CT ngày 28/11/20..., QĐ số 2606/QĐ-CT ngày 26/12/20..., QĐ số 79/QĐ-CT ngày 10/01/20... của Cục Thuế tỉnh ...).
- Năm 20... được công nhận danh hiệu Tập thể LĐTT tại QĐ số/QĐ-CT ngày .../01/20... của Cục Thuế tỉnh....
- Không có cá nhân bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên hoặc chuyển công việc khác có mức lương thấp hơn trong thời hạn tối đa 6

3/14

tháng.

5. Chi cục Thuế huyện....

- Đạt Tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (QĐ số..... ngày.....)
- Hoàn thành % Dự toán pháp lệnh năm 20...; bằng ...% dự toán phấn đấu ; tăng.... % so cùng kỳ
- Thực hiện....% KH thanh tra;....% KH kiểm tra; ...% KH kiểm tra nội bộ;
- Tổng nợ/tổng số thu ngân sách:....%
- Có.... % cá nhân hoàn thành nhiệm vụ
- Có....% cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Có....% cá nhân hoàn thành XS nhiệm vụ;
- Có ...% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.
- Có ...% cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.
- Có ... sáng kiến được Cục Thuế công nhận, trong đó: ... đạt loại xuất sắc, ... đạt loại giỏi, ... đạt loại khá, ... đạt loại trung bình (QĐ số 2157/QĐ-CT ngày 28/11/20..., QĐ số 2606/QĐ-CT ngày 26/12/20..., QĐ số 79/QĐ-CT ngày 10/01/20... của Cục Thuế tỉnh ...).
- Năm 20... được công nhận danh hiệu Tập thể LĐTT tại QĐ số/QĐ-CT ngày .../01/20... của Cục Thuế tỉnh....
- Không có cá nhân bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên hoặc chuyển công việc khác có mức lương thấp hơn trong thời hạn tối đa 6 tháng.

LẬP BIỂU

Nguyễn Thị

CỤC TRƯỞNG

Hoàng Nguyên

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH**

TRÍCH NGANG THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ DANH HIỆU CỜ THI ĐUA CỦA CHÍNH PHỦ, BỘ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Tờ trình số/TTr-CT ngày ... tháng ... năm 20... của Cục Thuế tỉnh)

TT	TRÍCH NGANG THÀNH TÍCH
1.	<p style="text-align: center;">Cục Thuế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt Tập thể “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” (QĐ số/QĐ.... ngày - Đạt danh hiệu “ Tập thể Lao động xuất sắc” (Tờ trình hoặc QĐ số - Hoàn thành% dự toán pháp lệnh năm; tăng% so cùng kỳ; - Thực hiện thanh tra thuế đạt% KH; - Thực hiện kiểm tra thuế đạt% KH; - Thực hiện kiểm tra nội bộ đạt% KH; - Kết quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính: - Kết quả thực hiện cải cách và hiện đại hóa: - Tổng nợ/tổng số thu ngân sách:% - Kết quả thực hiện đăng ký nộp thuế điện tử: <ul style="list-style-type: none"> + % doanh nghiệp đăng ký thành công tại cơ quan thuế; +% doanh nghiệp đăng ký thành công tại ngân hàng; +% số tiền nộp vào NS qua cổng nộp thuế điện tử. - Có nhân tố mới, mô hình mới:..... (được cấp nào ghi nhận) - Có thành tích đột xuất, xuất sắc gì? được cấp nào khen? - Có sáng kiến được Cục Thuế công nhận, trong đó: ... loại xuất sắc,...loại giỏi, loại khá, loại trung bình ; - Năm 20....:đã được tặng Cờ thi đua Chính phủ, năm 20đã được tặng Cờ UBND; năm 201....đã được tặng Cờ Bộ Tài chính

LẬP BIỂU

Nguyễn Thị ...

TRƯỞNG PHÒNG TCCB

Nguyễn Văn

CỤC TRƯỞNG

Hoàng Nguyên

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH**

TRÍCH NGANG THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TẶNG BẰNG KHEN
(HOẶC: ĐỀ NGHỊ TẶNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG....; CHIẾN SỸ THI ĐUA TOÀN QUỐC; CHIẾN SỸ THI ĐUA
NGÀNH TÀI CHÍNH; BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH)
(Mỗi hình thức khen làm 1 bảng trích ngang riêng)

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-CT ngày tháng năm 20... của Cục Thuế tỉnh ...)

DANH SÁCH VÀ TRÍCH NGANG

1. Phòng Thanh tra thuế.

* Kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ:
 Năm 2014: HTXSNV (QĐ số....ngày..../..../....)
 Năm 2015: HTXSNV (QĐ số....ngày..../..../....)
 Năm 2016: HTXSNV (QĐ số....ngày..../..../....)

* Danh hiệu thi đua:
 Năm 2009: TTLĐXS (QĐ số/QĐ-BTC ngày..../....)
 Năm 2010: TTLĐXS
 Năm 2011: TTLĐXS
 Năm 2012: TTLĐXS
 Năm 2013: TTLĐXS
 Năm 2014: TTLĐXS
 Năm 2015:

* Hình thức khen thưởng:
 Năm 2009: BK BTC (QĐ số/QĐ-BTC ngày..../....)
 Năm 2010: GK TCT (QĐ số/QĐ-TCT ngày..../....)
 Năm 2011:
 Năm 2012:
 Năm 2013:
 Năm 2014:
 Năm 2015:
 Năm 2016:

* Sáng kiến được công nhận:
 Năm 2009: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/....)
 Năm 2010: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/....)
 Năm 2011 :Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/....)
 Năm 2012: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/....)
 Năm 2013 :Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/....)
 Năm 2014: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/....)
 Năm 2015: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/....)
 Năm 2016: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/....)

- Thực hiện....% dự toán năm,% so cùng kỳ
- Xếp loại tổ chức đoàn thể: (tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên...) được công nhận trong sạch vững mạnh

2. Chi cục Thuế huyện D.

<p>* Kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ:</p> <p>Năm 2014: HTXSNV (QĐ số....ngày.../.../....) Năm 2015: HTXSNV (QĐ số....ngày.../.../....) Năm 2016: HTXSNV (QĐ số....ngày.../.../....)</p> <p>..... </p>	<p>* Danh hiệu thi đua:</p> <p>Năm 2009: TTLĐXS (QĐ số/QĐ-BTC ngày.../.../....) Năm 2010: TTLĐXS Năm 2011: TTLĐXS Năm 2012: TTLĐXS Năm 2013: TTLĐXS Năm 2014: TTLĐXS Năm 2015:</p>
<p>* Hình thức khen thưởng:</p> <p>Năm 2009: BK BTC (QĐ số/QĐ-BTC ngày.../.../....) Năm 2010: GK TCT (QĐ số/QĐ-TCT ngày.../.../....) Năm 2011: Năm 2012: Năm 2013: Năm 2014: Năm 2015: Năm 2016:</p>	<p>* Sáng kiến được công nhận:</p> <p>Năm 2009: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..) Năm 2010: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..) Năm 2011 :Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..) Năm 2012: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..) Năm 2013 :Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..) Năm 2014: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..) Năm 2015: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..) Năm 2016:Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..) </p>

- Hoàn thành % dự toán pháp lệnh năm 20...; bằng ...% dự toán phấn đấu ; tăng.... % so cùng kỳ
- Thực hiện....% KH thanh tra;....% thực hiện KH kiểm tra; ...% KH kiểm tra nội bộ;
- Tổng nợ/tổng số thu ngân sách:....%
- Xếp loại tổ chức đoàn thể: (tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên...) được công nhận trong sạch vững mạnh

3. Ông Nguyễn Văn A, Chuyên viên phòng Tổ chức cán bộ

* Kết quả đánh giá phân loại công chức:

Năm 2014: HTXSNV (QĐ hoặc TB số....ngày.../.../....)

Năm 2015: HTXSNV (QĐ hoặc TB số....ngày.../.../....)

Năm 2016: HTXSNV (QĐ hoặc TB số....ngày.../.../....)

.....

.....

.....

* Danh hiệu thi đua:

Năm 2009: CSTĐCS (QĐ số/QĐ-BTC ngày.../.../....)

Năm 2010: CSTĐNTC.....

Năm 2011: CSTĐCS

Năm 2012:CSTĐCS

Năm 2013:

Năm 2014:

Năm 2015:

* Hình thức khen thưởng:

Năm 2009: BK BTC (QĐ số/QĐ-BTC ngày.../.../....)

Năm 2010: GK TCT (QĐ số/QĐ-TCT ngày.../.../....)

Năm 2011:.....

Năm 2012:.....

Năm 2013:.....

Năm 2014:.....

Năm 2015:.....

Năm 2016:.....

.....

* Sáng kiến được công nhận:

Năm 2009: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày .../.../)

Năm 2010: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày .../.../)

Năm 2011 :Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày .../.../)

Năm 2012: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày .../.../)

Năm 2013 :Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày .../.../)

Năm 2014: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày .../.../)

Năm 2015: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày .../.../)

Năm 2016: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày .../.../)

- Xếp loại tổ chức đoàn thể: (tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên...) được công nhận trong sạch vững mạnh

4. Bà Nguyễn Thị D, Kiểm soát viên, Phòng Quản lý thuế TNCN:

* Kết quả đánh giá phân loại công chức:

Năm 2014: HTXSNV (QĐ hoặc TB số....ngày.../.../....)

Năm 2015: HTXSNV (QĐ hoặc TB số....ngày.../.../....)

Năm 2016: HTXSNV (QĐ hoặc TB số....ngày.../.../....)

.....

.....

.....

* Danh hiệu thi đua:

Năm 2009: CSTĐCS (QĐ số/QĐ-BTC ngày.../.../....)

Năm 2010: CSTĐNTC.....

Năm 2011: CSTĐCS

Năm 2012:CSTĐCS

Năm 2013:

Năm 2014:

Năm 2015:

* Hình thức khen thưởng:	* Sáng kiến được công nhận:
Năm 2009: BK BTC (QĐ số .../QĐ-BTC ngày..../...)	Năm 2009: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..)
Năm 2010: GK TCT (QĐ số .../QĐ-TCT ngày..../...)	Năm 2010: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..)
Năm 2011:.....	Năm 2011 :Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..)
Năm 2012:.....	Năm 2012: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..)
Năm 2013:.....	Năm 2013 :Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..)
Năm 2014:.....	Năm 2014: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..)
Năm 2015:.....	Năm 2015: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..)
Năm 2016:.....	Năm 2016: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..)
.....

Phòng thực hiện....% dự toán năm, bằng....% so cùng kỳ.

- Xếp loại tổ chức đoàn thể: (tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên...) được công nhận trong sạch vững mạnh

5. Bà Nguyễn Thị H, Kiểm soát viên, Phòng Quản lý nợ & CCNT:

* Kết quả đánh giá phân loại công chức:	* Danh hiệu thi đua:
Năm 2014: HTXSNV (QĐ hoặc TB số....ngày..../.../...)	Năm 2009: CSTĐCS (QĐ số .../QĐ-BTC ngày..../.../..)
Năm 2015: HTXSNV (QĐ hoặc TB số....ngày..../.../...)	Năm 2010: CSTĐNTC.....
Năm 2016: HTXSNV (QĐ hoặc TB số....ngày..../.../...)	Năm 2011: CSTĐCS
.....	Năm 2012:CSTĐCS
.....	Năm 2013:
.....	Năm 2014:
.....	Năm 2015:
.....

* Hình thức khen thưởng:	* Sáng kiến được công nhận:
Năm 2009: BK BTC (QĐ số .../QĐ-BTC ngày..../...)	Năm 2009: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..)
Năm 2010: GK TCT (QĐ số .../QĐ-TCT ngày..../...)	Năm 2010: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..)
Năm 2011:.....	Năm 2011 :Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..)
Năm 2012:	Năm 2012: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..)
Năm 2013:	Năm 2013 :Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..)
Năm 2014:	Năm 2014: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..)
.....

Năm 2015:.....	Năm 2015:Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..../)
Năm 2016.....	Năm 2016:Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..../)
.....

- Tỷ lệ nợ/tổng thu NSNN của Cục thuế là%.
- Xếp loại tổ chức đoàn thể: (tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên...) được công nhận trong sạch vững mạnh

6. Bà Lê Minh T, Kiểm soát viên, Phòng Kiểm tra thuế:

* Kết quả đánh giá phân loại công chức: Năm 2014: HTXSNV (QĐ hoặc TB số....ngày..../..../....) Năm 2015: HTXSNV (QĐ hoặc TB số....ngày..../..../....) Năm 2016: HTXSNV (QĐ hoặc TB số....ngày..../..../....)	* Danh hiệu thi đua: Năm 2009: CSTĐCS (QĐ số/QĐ-BTC ngày..../..../) Năm 2010: CSTĐNTC..... Năm 2011: CSTĐCS Năm 2012:CSTĐCS Năm 2013: Năm 2014: Năm 2015:
---	---

* Hình thức khen thưởng: Năm 2009: BK BTC (QĐ số/QĐ-BTC ngày..../..../) Năm 2010: GK TCT (QĐ số/QĐ-TCT ngày..../..../) Năm 2011:..... Năm 2012: Năm 2013: Năm 2014: Năm 2015: Năm 2016:	* Sáng kiến được công nhận: Năm 2009: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..../) Năm 2010: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..../) Năm 2011 :Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..../) Năm 2012: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..../) Năm 2013 :Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..../) Năm 2014: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..../) Năm 2015: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..../) Năm 2016: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày/..../)
--	--

- Phòng thực hiện....% dự toán được giao, bằng....% so với cùng kỳ.
- Xếp loại tổ chức đoàn thể: (tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên...) được công nhận trong sạch vững mạnh

7. Ông Nguyễn Văn B, Kiểm soát viên, Chi cục Thuế huyện C:

*** Kết quả đánh giá phân loại công chức:**

Năm 2014: HTXSNV (QĐ hoặc TB số....ngày.../.../....)

Năm 2015: HTXSNV (QĐ hoặc TB số....ngày.../.../....)

Năm 2016: HTXSNV (QĐ hoặc TB số....ngày.../.../....)

.....

.....

.....

*** Danh hiệu thi đua:**

Năm 2009: CSTĐCS (QĐ số .../QĐ-BTC ngày.../.../....)

Năm 2010: CSTĐNTC.....

Năm 2011: CSTĐCS

Năm 2012:CSTĐCS

Năm 2013:

Năm 2014:

Năm 2015:

.....

*** Hình thức khen thưởng:**

Năm 2009: BK BTC (QĐ số/QĐ-BTC ngày.../.../....)

Năm 2010: GK TCT (QĐ số/QĐ-TCT ngày.../.../....)

Năm 2011:.....

Năm 2012:

Năm 2013:.....

Năm 2014:.....

Năm 2015:.....

Năm 2016:.....

*** Sáng kiến được công nhận:**

Năm 2009: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày .../.../)

Năm 2010: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày .../.../)

Năm 2011 :Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày .../.../)

Năm 2012: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày .../.../)

Năm 2013 :Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày .../.../)

Năm 2014: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày .../.../)

Năm 2015: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày .../.../)

Năm 2016: Sáng kiến loại ... (QĐ số ... ngày .../.../)

.....

- Chi cục Thuế hoàn thành % Dự toán pháp lệnh năm ...; bằng ...% dự toán phấn đấu ; tăng.... % so cùng kỳ

- Thực hiện....% KH thanh tra;....% thực hiện KH kiểm tra;% KH kiểm tra nội bộ;

- Tổng nợ/tổng số thu ngân sách:....%

- Xếp loại tổ chức đoàn thể: (tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên...) được công nhận trong sạch vững mạnh

Trưởng phòng Tổ chức cán bộ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Cục trưởng Cục Thuế

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lưu ý: - Trích ngang thành tích thực hiện trên khổ giấy A4, trong chương trình word, không làm trên Exel, thể hiện tất cả các trường hợp đề nghị khen trong 01 ô (đúng như mẫu trên) để tiện cho Tổng cục khi tổng hợp.

- Khai trích ngang đúng tuần tự thời gian: năm xa nhất khai trước, năm gần hơn khai sau đến năm hiện tại.

- Sáng kiến có đồng tác giả là sáng kiến của tập thể

CỤC THUẾ TỈNH B
CHI CỤC THUẾ HUYỆN A

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huyện (thị trấn...) ngày tháng năm

BÁO CÁO

**THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (HUÂN CHƯƠNG,
BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, CỜ THI ĐUA
CỦA CHÍNH PHỦ, CỜ THI ĐUA CỦA BỘ TÀI CHÍNH, BẰNG KHEN
CỦA BỘ TÀI CHÍNH, GIÁY KHEN CỦA TỔNG CỤC THUẾ)**

**Chi cục Thuế huyện A thuộc Cục Thuế tỉnh B, Tổng cục Thuế,
Bộ Tài chính.**

I. Sơ lược đặc điểm, tình hình:

1- Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm, trụ sở, điện thoại, fax, địa chỉ trang thông tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị (về điều kiện tự nhiên, xác hôi, cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất) các tổ chức đảng, đoàn thể;

2- Chức năng, nhiệm vụ: .

2.1. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.2. Thuận lợi khó khăn

II. Thành tích đạt được:

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ, Nghị định số 65/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc (*các giải pháp, phong trào thi đua phát huy thuận lợi, khắc phục khó khăn*) trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; các giải pháp công tác, sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước; khắc phục được khó khăn, phát huy được thuận lợi(1) (*Trong các phong trào thi đua đã có những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến nào, bài học kinh nghiệm trong giai đoạn phấn đấu*)

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn công tác:

- Nêu các biện pháp triển khai thực hiện nhiệm vụ mang lại hiệu quả cao, các phong trào thi đua đã được phát động nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

- Nêu các giải pháp hữu ích, sáng kiến, cải tiến đã đề xuất áp dụng mang lại hiệu quả trong thực tiễn và được cấp có thẩm quyền công nhận (gọi chung là sáng kiến): nêu sáng kiến tiêu biểu

+ Sáng kiến 1: “Tên Sáng kiến:.....”, “Loại SK được công nhận”, “số QĐ công nhận SK”

Hiệu quả mang lại:

+ Sáng kiến 2: “Tên Sáng kiến:.....”, “Loại SK được công nhận”, “số QĐ công nhận SK”

Hiệu quả mang lại:

..... (Các sáng kiến tiếp theo báo cáo tương tự như trên)

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước (2).

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể.(3)

III. Kết quả công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ; Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và sáng kiến đã đạt được: (4).

1. Kết quả công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ

Năm	Mức độ hoàn thành nhiệm vụ	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ; cơ quan ban hành quyết định
20...	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	QĐ.../QĐ-.... ngày...tháng...năm 20...của
20...	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	QĐ.../QĐ-.... ngày...tháng...năm 20...của
20...	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	QĐ.../QĐ-.... ngày...tháng...năm 20...của
20....	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	QĐ.../QĐ-.... ngày...tháng...năm 20...của
...	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	QĐ.../QĐ-.... ngày...tháng...năm 20...của

2. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
20...	TTLĐXS	QĐ.../QĐ-BTC ngày...tháng...năm 20...của Bộ Tài chính
20...	TTLĐXS	QĐ.../QĐ-BTC ngày...tháng...năm 20...của Bộ Tài chính...
20...	TTLĐXS Cờ Thi đua Bộ TC	QĐ.../QĐ-BTC ngày...tháng...năm 20...của Bộ Tài chính QĐ.../QĐ-BTC ngày...tháng...năm 20...của Bộ Tài chính
20....		

...
-----	-------	-------

3. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
20...	Giấy khen TCT	QĐ.../QĐ-TCT ngày...tháng...năm 20...của Tổng cục Thuế
20...	Bằng khen Bộ TC	QĐ.../QĐ-BTC ngày...tháng...năm 20...của Bộ Tài chính
20...	Giấy khen TCT	QĐ.../QĐ-TCT ngày...tháng...năm 20...của Tổng cục Thuế
...		

4. Sáng kiến đã đạt được: Có ? sáng kiến được công nhận xếp loại, trong đó: ? sáng kiến loại xuất sắc, ? sáng kiến loại giỏi, ? Sáng kiến loại khá, / ? Sáng kiến trung bình.

Năm	loại sáng kiến	Số, ngày, tháng, năm của quyết định ; cơ quan ban hành quyết định
2012	Loại Xuất sắc: 3 Loại giỏi: 2 Loại khá:.... Loại trung bình:....	Tại Quyết định số ngay của Tại Quyết định số ngay của Tại Quyết định số ngay của Tại Quyết định số ngay của
2013	Loại Xuất sắc: 3 Loại giỏi: 2 Loại khá:.... Loại trung bình:....	Tại Quyết định số ngay của Tại Quyết định số ngay của Tại Quyết định số ngay của Tại Quyết định số ngay của
2014	Loại Xuất sắc: 3 Loại giỏi: 2 Loại khá:.... Loại trung bình:....	Tại Quyết định số ngay của Tại Quyết định số ngay của Tại Quyết định số ngay của Tại Quyết định số ngay của
2015	Loại Xuất sắc: 3 Loại giỏi: 2 Loại khá:.... Loại trung bình:....	Tại Quyết định số ngay của Tại Quyết định số ngay của Tại Quyết định số ngay của Tại Quyết định số ngay của
2016	Loại Xuất sắc: 3 Loại giỏi: 2 Loại khá:.... Loại trung bình:....	Tại Quyết định số ngay của Tại Quyết định số ngay của Tại Quyết định số ngay của Tại Quyết định số ngay của

Xác nhận của Cục Thuế tỉnh B
(Chủ trưởng ký, đóng dấu)

Xác nhận của Chi cục Thuế huyện A
(Chi cục trưởng ký, đóng dấu)

Tổng cục Thuế xác nhận
(ký, đóng dấu)

Bộ Tài chính xác nhận
(ký, đóng dấu)

Ghi chú:

- Mẫu này cơ bản thực hiện theo đúng mẫu 01 của Nghị định 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 04 năm 2012.
- Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, 05 năm đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Lao động; 03 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 năm đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua Bộ Tài chính.
- (1): Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm... trước thời điểm đề nghị).
- (2): Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện ...
- (3): Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.
- (4): Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tặng thưởng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

CỤC THUẾ TỈNH B
CHI CỤC THUẾ HUYỆN A

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huyện (thị trấn...) ngày tháng năm...

BÁO CÁO

THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (HUÂN CHƯƠNG,
BẰNG KHEN CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ, CHIẾN SĨ THI ĐUA
TOÀN QUỐC, CHIẾN SĨ THI ĐUA NGÀNH TÀI CHÍNH, BẰNG KHEN
CỦA BỘ TÀI CHÍNH, GIẤY KHEN CỦA TỔNG CỤC THUẾ)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt): Ông Lê Hữu B, Đội trưởng Đội
Nghiệp vụ-Dự toán thuộc Chi cục Thuế, huyện A, Cục Thuế tỉnh, Tổng cục Thuế, Bộ
Tài chính

- Sinh ngày, tháng, năm: Giới tính:
- Quê quán (1):
- Trú quán:
- Đơn vị công tác:
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận (2):

1.1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận

1.2. Thuận lợi khó khăn (Nêu những thuận lợi khó khăn chính trong 5 năm triển khai thực hiện nhiệm vụ);

2. Thành tích đạt được của cá nhân (3):

2.1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật thi đua, khen thưởng, Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ, Nghị định số 65/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ.

Nội dung báo cáo nêu rõ (*tổ chức phát huy thuận lợi, khắc phục khó khăn như thế nào*) những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; các giải pháp công tác, sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ban, ngành, địa phương và cả nước; giải pháp khắc phục khó khăn, phát huy thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ được giao. (*Rút ra được bài học kinh nghiệm*)

2.2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn công tác:

- Nêu các biện pháp triển khai thực hiện nhiệm vụ mang lại hiệu quả cao, các phong trào thi đua đã được phát động nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; Nguyên nhân đạt được các thành tích đã nêu

- Nêu các giải pháp hữu ích, sáng kiến, cải tiến đã đề xuất áp dụng mang lại hiệu quả trong thực tiễn và được cấp có thẩm quyền công nhận (*chỉ nêu sáng kiến tiêu biểu xuất sắc, khen ở hình thức nào nếu đủ số lượng sáng kiến theo quy định về tiêu chuẩn*):

+ Sáng kiến 1: “Tên Sáng kiến:.....”, “Loại SK được công nhận”, “số QĐ công nhận SK”

Hiệu quả mang lại:

+ Sáng kiến 2: “Tên Sáng kiến:.....”, “Loại SK được công nhận”, “số QĐ công nhận SK”

Hiệu quả mang lại:

..... (Các sáng kiến tiếp theo báo cáo tương tự như trên)

3. Tinh thần tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, lý luận chính trị.....

4. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tinh thần và kết quả tham gia các phong trào thi đua, phong trào từ thiện, xã hội... tại nơi làm việc và nơi cư trú.

5. Kết quả xếp loại đảng, đoàn thể.

III. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC SÁNG KIẾN ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC (4)

1. Kết quả phân loại công chức

Năm	Mức độ hoàn thành nhiệm vụ	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận mức độ hoàn thành nhiệm vụ; cơ quan ban hành quyết định
20...	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	QĐ.../QĐ-.... ngày...tháng...năm 20...của(hoặc Thông báo số....)
20...	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	QĐ.../QĐ-.... ngày...tháng...năm 20...của(hoặc Thông báo số....)
20...	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	QĐ.../QĐ-.... ngày...tháng...năm 20...của(hoặc Thông báo số....)
20....	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	QĐ.../QĐ-.... ngày...tháng...năm 20...của(hoặc Thông báo số....)

2. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
20...	CSTĐCS	QĐ.../QĐ-CT ngày...tháng...năm 20... của Cục Thuế tỉnh...
20...	CSTĐCS CSTĐ ngành TC	QĐ.../QĐ-CT ngày...tháng...năm 20... của Cục Thuế tỉnh... QĐ.../QĐ-BTC ngày...tháng...năm 20... của Bộ Tài chính
20...	CSTĐCS	QĐ.../QĐ-CT ngày...tháng...năm 20... của Cục Thuế tỉnh...
...

3. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
20...	GK Tổng cục Thuế	QĐ.../QĐ-TCT ngày...tháng...năm 20... của Tổng cục Thuế
20...	BK Bộ Tài chính	QĐ.../QĐ-BTC ngày...tháng...năm 20... của Bộ Tài chính
20...	GK Tổng cục Thuế	QĐ.../QĐ-TCT ngày...tháng...năm 20... của Tổng cục Thuế
...

3. Sáng kiến đã đạt được: Có ? sáng kiến được công nhận xếp loại, trong đó: ? sáng kiến loại xuất sắc, ? sáng kiến loại giỏi, ? Sáng kiến loại khá, / ? Sáng kiến trung bình. Cụ thể sáng kiến tiêu biểu xuất sắc hàng năm như sau:

Năm	loại sáng kiến	Số, ngày, tháng, năm của quyết định ; cơ quan ban hành quyết định
2012	Loại xuất sắc.	Tại Quyết định số ngay của
2013	Loại	Tại Quyết định số ngay của
2014	Loại	Tại Quyết định số ngay của
2015	Loại	Tại Quyết định số ngay của
2016	Loại	Tại Quyết định số ngay của

**Chi cục trưởng Chi cục Thuế huyện A
xác nhận**

(ký, đóng dấu)

**Người báo cáo thành tích
(ký, ghi rõ họ và tên)**

**Cục trưởng Cục Thuế tỉnh....xác nhận
(ký, đóng dấu)**

**Bộ Tài chính xác nhận
(ký, đóng dấu)**

Ghi chú:

- Mẫu này thực hiện theo đúng mẫu 02 của Nghị định 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 04 năm 2012.

- Báo cáo thành tích 05 năm trước thời điểm đề nghị đổi với Huân chương Độc lập, Huân chương Lao động hạng nhất, hạng nhì; 07 năm đổi với Huân chương Lao động hạng ba; 05 năm đổi với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 06 năm đổi với danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc; 03 năm đổi với danh hiệu Chiến sỹ thi đua ngành Tài chính; 02 năm đổi với Bằng khen Bộ Tài chính; 01 năm đổi với Chiến sĩ thi đua cơ sở và Giấy khen.

- (1) Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

- (2): Đổi với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng thủ trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- (3): Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên, vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện ...).

- (4): Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

- Ghi rõ số quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong 07 năm trước thời điểm đề nghị đổi với Huân chương Lao động hạng ba, 05 năm đổi với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ v.v...

- Đổi với đề nghị phong tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc":

+ Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm, ký quyết định của 02 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương" và 06 lần đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" trước thời điểm đề nghị;

+ Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm, ký quyết định của các hình thức khen thưởng được tặng trong 6 năm đề nghị xét khen thưởng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

+ Ghi rõ nội dung các sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích trong quản lý, công tác hoặc đề tài nghiên cứu (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có ý kiến xác nhận của Hội đồng sáng kiến, khoa học cấp Bộ, cấp tỉnh (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) hoặc phải có giấy chứng nhận của Hội đồng kèm theo hồ sơ.

- Đổi với báo cáo đề nghị phong tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương" ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở" trước thời điểm đề nghị; hình thức khen thưởng trong 3 năm liền kề trước năm đề nghị khen; các sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày tháng ... năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (TRUY TẶNG) HUÂN CHƯƠNG

(Cho cá nhân có quá trình công hiến trong các tổ chức, cơ quan, đoàn thể)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH:

- Họ và tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):

Bí danh¹: Nam, nǚ:

- Ngày, tháng, năm sinh:

- Quê quán²:

- Nơi thường trú:

- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay (hoặc trước khi nghỉ hưu, từ trần):

- Chức vụ đề nghị khen thưởng (Ghi chức vụ cao nhất đã đảm nhận):

- Ngày, tháng, năm tham gia công tác:

- Ngày, tháng, năm vào Đảng chính thức (hoặc ngày tham gia các đoàn thể):

- Năm nghỉ hưu (hoặc từ trần):

II. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Nếu quá trình tham gia cách mạng, các chức vụ đã đảm nhận, thời gian giữ từng chức vụ từ khi tham gia công tác đến khi đề nghị khen thưởng và đánh giá tóm tắt thành tích quá trình công tác³.

Tù, tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ (đảng, chính quyền, đoàn thể)	Đơn vị công tác	Số năm, tháng giữ chức vụ	Phụ cấp chức vụ

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁴

- ### 1. Danh hiệu thi đấu:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

[Signature]

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

IV. KÝ LUẬT⁵

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ QUẢN LÝ
CÁN BỘ XÁC NHẬN⁶**
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO⁷
(Ký, ghi rõ họ và tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP XÁC NHẬN
(Ký, đóng dấu)

Lưu ý: Hồ sơ trình khen kèm theo bản photocopy số Bảo hiểm xã hội.

Hướng dẫn chi tiết:

¹ Trường hợp có nhiều bí danh thì chỉ ghi bí danh thường dùng.

² Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn), huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương) theo địa danh mới.

³ Nếu quá trình tham gia cách mạng, các chức vụ đã đảm nhận, thời gian giữ từng chức vụ từ khi tham gia công tác đến khi đề nghị khen thưởng. Đối với trường hợp đã nghỉ hưu (hoặc từ trần) chưa được khen thưởng thì báo cáo quá trình công tác đến khi nghỉ hưu (hoặc từ trần).

⁴ Nếu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen trở lên) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

⁵ Ghi rõ hình thức kỷ luật từ cảnh cáo trở lên từ khi công tác đến khi đề nghị khen thưởng (nếu có).

⁶ Đối với cán bộ đã nghỉ hưu, trước khi xác nhận cần xem xét việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú.

Đối với cán bộ thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý do Ban tổ chức tỉnh ủy hoặc thành ủy xác nhận.

⁷ Đối với cán bộ đã từ trần: Đơn vị quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu (hoặc từ trần) thì cơ quan quản lý cán bộ trước khi nghỉ hưu hoặc từ trần có trách nhiệm báo cáo, kê khai quá trình công tác (ghi rõ họ, tên, chức vụ người tóm tắt quá trình công tác).

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH (TP) A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày tháng ... năm

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ PHONG TẶNG DANH HIỆU ANH HÙNG LAO ĐỘNG**
(cho tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác)
Cục Thuế tỉnh (thành phố) A thuộc Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình:

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển;
- Những đặc điểm chính của đơn vị, địa phương (về điều kiện tự nhiên, xã hội, cơ sở vật chất kỹ thuật, cơ cấu tổ chức bộ máy, tổ chức đảng, đoàn thể); những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ.

2. Chức năng nhiệm vụ được giao: Chức năng, nhiệm vụ được giao.

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Nêu rõ những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo (về năng suất, chất lượng, hiệu quả...) (1).
2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích xuất sắc trong lao động, công tác (2).
3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước (3).
4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể (4)

III. CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ SÁNG KIẾN ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC(5)

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

3. Sáng kiến đã đạt được: Có ? sáng kiến được công nhận xếp loại, trong đó: ? sáng kiến loại xuất sắc, ? sáng kiến loại giỏi, ? Sáng kiến loại khá, / ? Sáng kiến trung bình.

Năm	loại sáng kiến	Số, ngày, tháng, năm của quyết định ; cơ quan ban hành quyết định
	Loại Xuất sắc: 3 Loại giỏi: 2 Loại khá:.... Loại trung bình:....	Tại Quyết định số ngay của Tại Quyết định số ngay của Tại Quyết định số ngay của Tại Quyết định số ngay của

CỤC TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Văn B

Tổng cục Thuế xác nhận
(ký, đóng dấu)

Bộ Tài chính xác nhận
(ký, đóng dấu)

Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị (trừ báo cáo thành tích đặc biệt xuất sắc, đột xuất hoặc thành tích đặc biệt khác).

⁽¹⁾ Nêu rõ nội dung thành tích đạt được theo quy định tại Khoản 2 Điều 61 (đối với Anh hùng Lao động) của Luật Thi đua khen thưởng sửa đổi, bổ sung ngày

16/11/2013. Thống kê việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với các năm trước); ví dụ:

(²) Nêu các biện pháp để đạt thành tích dẫn đầu trong đổi mới công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học ... mang lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với Bộ, ngành, địa phương được nhân dân và cấp có thẩm quyền công nhận.

(3) Việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, công nhân viên chức; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; phòng chống cháy, nổ; các hoạt động xã hội, từ thiện ...

(4) Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.

(⁵) Nêu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen, danh hiệu thi đua) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số Quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH (TP) A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày tháng ... năm

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG (TRUY TẶNG) DANH HIỆU ANH HÙNG LAO ĐỘNG**
(cho cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

1. Sơ lược lý lịch:

- Họ và tên: Lê Ngọc D, Phó Cục trưởng Cục Thuế tỉnh (thành phố) A
thuộc Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính
- Ngày, tháng, năm sinh:
- Giới tính:
- Quê quán (1):
- Nơi thường trú:
- Chức vụ, đơn vị công tác (hoặc trước khi hy sinh, từ trần):
- Ngày, tháng, năm tham gia công tác:
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:
- Ngày, tháng, năm vào Đảng chính thức (hoặc ngày tham gia đoàn thể):
- Ngày, tháng, năm hy sinh (hoặc từ trần):

2. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Những thành tích đặc biệt xuất sắc trong lao động sáng tạo, công tác (2)
2. Các giải pháp, biện pháp, sáng kiến, cải tiến để đạt thành tích xuất sắc trong lao động, công tác (3).
3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước (4).

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG (5)

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

3. Sáng kiến đã đạt được: Có ? sáng kiến được công nhận xếp loại, trong đó: ? sáng kiến loại xuất sắc, ? sáng kiến loại giỏi, ? Sáng kiến loại khá, / ? Sáng kiến trung bình. Cụ thể sáng kiến tiêu biểu xuất sắc hàng năm như sau:

Năm	loại sáng kiến	Số, ngày, tháng, năm của quyết định ; cơ quan ban hành quyết định
	Loại Xuất sắc.	Tại Quyết định số ngay của
	Loại	Tại Quyết định số ngay của
	Loại	Tại Quyết định số ngay của
	Loại	Tại Quyết định số ngay của
	Loại	Tại Quyết định số ngay của

CỤC TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Văn B

Tổng cục Thuế xác nhận
(ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO⁶
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Bộ Tài chính xác nhận
(ký, đóng dấu)

Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị (trừ trường hợp đặc biệt, đột xuất).

(¹) Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố thuộc Trung ương) theo địa danh mới.

(²) Nêu rõ nội dung thành tích đạt được theo quy định tại Khoản 2 Điều 61 Luật Thi đua khen thưởng sửa đổi, bổ sung ngày 16/11/2013.

Đối với lãnh đạo đơn vị cần nêu tóm tắt thành tích của đơn vị; lập bảng thống kê các chỉ tiêu, nhiệm vụ cơ bản trong 10 năm gần đây (có so sánh với các năm trước nhằm làm rõ vai trò của cá nhân đối với tập thể), vai trò cá nhân trong việc tham gia xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể (kết quả hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể); nếu là đơn vị sản xuất, kinh doanh nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

(³) Nêu các biện pháp để đạt được thành tích đặc biệt xuất sắc trong đổi mới công tác quản lý nhà nước, cải cách hành chính, sáng kiến, các giải pháp, kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội có ý nghĩa chính trị, xã hội đối với Bộ, ngành, địa phương, được quần chúng nêu gương học tập và cấp có thẩm quyền công nhận.

(4) Gương mẫu trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định nơi cư trú, phẩm chất đạo đức, tác phong, xây dựng gia đình văn hóa; tham gia các phong trào thi đua; thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí và các hoạt động xã hội, từ thiện ...

(⁵) Nêu các hình thức khen thưởng (từ Bằng khen, danh hiệu thi đua) đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

(⁶) Đối với cá nhân đã hy sinh (tử trận): Ghi rõ họ, tên, chức vụ người viết báo cáo.

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH (TP) A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày tháng ... năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG (TRUY TẶNG)¹
(Về thành tích xuất sắc đột xuất trong)

Tên đơn vị hoặc cá nhân, chức vụ và đơn vị đề nghị khen thưởng
(Ghi rõ đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

- Đối với đơn vị ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác ...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo nêu ngắn, gọn nội dung thành tích xuất sắc đột xuất đã đạt được (trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; phòng, chống tội phạm; phòng, chống bão lụt; phòng chống cháy, nổ; bảo vệ tài sản của nhà nước; bảo vệ tài sản, tính mạng của nhân dân ...).

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP
TRÊN TRỰC TIẾP NHẬN XÉT,
XÁC NHẬN²
(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ³
(Ký tên, đóng dấu)

¹ Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.

² Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

³ Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH (TP) A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày tháng ... năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG

(theo đợt thi đua hoặc theo chuyên đề)¹

Tên đơn vị hoặc cá nhân và chức vụ, đơn vị đề nghị khen thưởng
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. THÔNG TIN CHUNG

- Đối với đơn vị: Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử; cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức; chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác ...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo thành tích phải căn cứ vào mục tiêu (nhiệm vụ), các chỉ tiêu về năng suất, chất lượng, hiệu quả ... đã được đăng ký trong đợt phát động thi đua hoặc chuyên đề thi đua; các biện pháp, giải pháp đạt được thành tích xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội, dẫn đầu phong trào thi đua; những kinh nghiệm rút ra trong đợt thi đua².

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CẤP
TRÊN TRỰC TIẾP NHẬN XÉT,
XÁC NHẬN³
(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)

¹ Ghi hình thức đề nghị khen thưởng. Chỉ áp dụng các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ, ngành, địa phương; trường hợp xuất sắc, tiêu biểu mới đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, trường hợp đặc biệt xuất sắc trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương.

² Nếu là tập thể hoặc thủ trưởng đơn vị sản xuất, kinh doanh phải nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

³ Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

⁴ Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-CT

....., ngày.... tháng.... năm ...

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tài chính Việt Nam”

Kính gửi: Tổng cục Thuế

Căn cứ Quyết định số 42/2005/QĐ-BTC ngày 07/7/2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tài chính Việt Nam”;

Căn cứ Công văn số của Tổng cục Thuế về việc xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tài chính Việt Nam”;

Căn cứ kết quả rà soát về đối tượng, tiêu chuẩn, thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Tài chính của cán bộ, công chức thuế,

Cục Thuế tỉnh A trình Tổng cục Thuế xét trình Bộ Tài chính tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Tài chính Việt Nam” cho 100 cán bộ, công chức, trong đó:

1. Cán bộ, công chức công tác trong ngành:

- Cán bộ, công chức đang công tác: 90
- Cán bộ, công chức đã nghỉ hưu: 05
- Cán bộ, công chức đã từ trần: 02

2. Cán bộ, công chức công tác ngoài ngành: 03

(Danh sách theo mẫu số 11 đính kèm).

Trình Tổng cục Thuế xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCCB.

CỤC TRƯỞNG

(đã ký)

Nguyễn Văn B

**TRÍCH NGANG DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG
"VÌ SỰ NGHIỆP TÀI CHÍNH VIỆT NAM" NĂM 2....**

(Kèm theo Tờ trình số /CT-TCCB ngày tháng năm 2... của Cục Thuế tỉnh A)

S T T	Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay hoặc trước khi nghỉ hưu	Thời gian công tác được tính để xét tặng (đã trừ thời gian bị kỷ luật nếu có)	Ghi chú (Quyết định về hình thức, thời gian bị kỷ luật, xoá kỷ luật nếu có)
		Nam	Nữ			
I	2	3	4	5	6	7
I	Cán bộ, công chức đang công tác:	90				
1	Ông Huỳnh Văn V	1960		Phó trưởng phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế, Cục Thuế tỉnh A, Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính	20 năm 3 tháng	
2	Bà Bùi Ngọc M		1970	Chuyên viên Phòng Kế khai và kế toán thuế, Cục Thuế tỉnh A, Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính	20 năm 3 tháng	
3	Ông Mai Anh T	1971		Nhân viên Phòng Thanh tra thuế, Cục Thuế tỉnh A, Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính	20 năm 8 tháng	
....	
II	Cán bộ, công chức đã nghỉ hưu: 08					
1	Ông Vũ Đức D	1970		Nguyên Phó đội trưởng Đội Tổng hợp - Nghiệp vụ - Dự toán, Chi cục Thuế huyện C, Cục Thuế tỉnh A, Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính	20 năm 8 tháng	Quyết định số 12/CT-QĐ-TCCB ngày 19/7/1996 của Cục Thuế: Khiêm trách

S T T		Họ và tên	Năm sinh		Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay hoặc trước khi nghỉ hưu	Thời gian công tác được tính để xét tặng (đã trừ thời gian bị kỷ luật nếu có)	Ghi chú (Quyết định về hình thức, thời gian bị kỷ luật, xoá kỷ luật nếu có)
			Nam	Nữ			
I		2	3	4	5	6	7
2	Bà	Nguyễn Thị H		1974	Nguyên Đội trưởng Đội Kiểm tra thuế, Chi cục Thuế huyện B, Cục Thuế tỉnh A, Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính	20 năm 3 tháng	
...	
III		Cán bộ, công chức đã từ trần: 02					
1	Ông	Trần Mai D	19...		Nguyên Chi cục trưởng Chi cục Thuế huyện C, Cục Thuế tỉnh A, Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính	20 năm 4 tháng	
2	Ông	Nguyễn Hải P	19....		Nguyên Đội trưởng Đội Thuế Liên xã, thị trấn số 1, Chi cục Thuế huyện B, Cục Thuế tỉnh A, Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính	20 năm 3 tháng	

Tỉnh A, ngày tháng năm 20...

CỤC TRƯỞNG

(Đã ký)

Lập biểu

Văn Minh K

Đặng Ngọc M